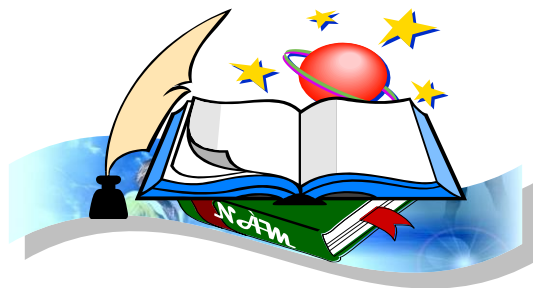


PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỬ CHÙA
TRƯỜNG MẦM NON TỬ THẠNG SỐ 2



GIÁO ÁN Quyển 1

Giáo viên: Đặng Thị Hà
Lớp: Mẫu giáo lớn A1
Năm học: 2017



CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG MẦM NON –TẾT TRUNG THU

Thời gian thực hiện: 3 tuần

(Từ ngày 1 tháng 9 đến ngày 19 tháng 9 năm 2017)

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
1. Phát triển thể chất <i>- Trẻ có thói quen tập các động tác phát triển nhóm cơ hô hấp nhịp nhàng.</i> <i>- Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu;</i> <i>- Trẻ có một số kỹ năng tập luyện.</i> <i>- Trẻ biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn.</i>	<ul style="list-style-type: none">- Hô hấp: Hít vào, thở ra, thổi nơ, gà gáy sáng.- Tay: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sau, sang ngang, hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao, co duỗi từng tay.- Bụng: Đứng cúi về phía trước, Đứng quay người sang hai bên, Đứng nghiêng người sang hai bên tay chống hông, Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao.- Chân: Ngồi khụy gối, bật tại chỗ, bật tiến về phía trước.+ <i>Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu</i>+ Tung bóng lên cao và bắt bóng.+ Đi lồi bàn chân tiến lùi- Tập luyện một số loại cử động của bàn tay, ngón tay, cổ tay- Trò chuyện với trẻ về các bữa ăn trong ngày ở trường mầm non và ích lợi của ăn uống đủ chất đối với sức khỏe con người.- <i>Rửa tay bằng xà phòng, rửa sạch tay không còn mùi xà phòng.</i>- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm ở trường lớp mầm non.	*Thể dục sáng <ul style="list-style-type: none">- Hô hấp: Hít vào, thở ra, thổi nơ, gà gáy sáng.- Tay: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sau, sang ngang, hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao, co duỗi từng tay.- Bụng: Đứng cúi về phía trước, Đứng quay người sang hai bên, Đứng nghiêng người sang hai bên tay chống hông, Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao.- Chân: Ngồi khụy gối, bật tại chỗ, bật tiến về phía trước *. Vận động cơ bản: <ul style="list-style-type: none">+ <i>Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu.</i>+ Tung bóng lên cao và bắt bóng.+ Đi lồi bàn chân tiến lùi- Hướng dẫn trẻ mặc quần áo.- Trò chuyện, gọi tên, ích lợi của bữa ăn trong ngày của trẻ ở trường. - Cô quan sát hướng dẫn- Trẻ rửa tay bằng xà phòng, rửa sạch tay không còn mùi xà phòng.- Trò chuyện xem tranh ảnh *Trò chơi vận động <p>Nhảy vào nhảy ra.</p>
2. Phát triển nhận		*KPKH:

<p>thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự - Trẻ nhận biết số lượng, chữ số, số thứ tự trong phạm vi 5 * Trẻ nhận biết về trường mầm non. Trẻ biết được ý nghĩa, các hoạt động trong ngày tết trung thu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi tên các ngày trong tuần. - Một số đồ dùng, đồ chơi của lớp, của trường. - Đặc điểm, cấu tạo, cách sử dụng, mối quan hệ của một số đồ dùng, đồ chơi. - Ôn xác định vị trí của đồ vật (phía trước, sau, trên, dưới, phải trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác. - Củng cố số lượng, chữ số 5, số thứ tự trong phạm vi 5. - Những đặc điểm nổi bật của trường lớp mầm non; công việc của các cô bác trong trường. - Địa chỉ trường lớp đang học - Ý nghĩa các hoạt động trong TMN như: ngày hội đèn trường - Lớp học của bé, đặc điểm sở thích của các bạn trong lớp - Ý nghĩa và các hoạt động trong ngày tết trung thu <ul style="list-style-type: none"> + Lớp học của bé + Trường mầm non của bé + Tết trung thu 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện, gọi tên các ngày trong tuần. + Trò chuyện, so sánh, phân loại một số đồ dùng đồ chơi của trường, lớp * Toán - Ôn xác định vị trí của đồ vật (phía trước, sau, trên, dưới, phải trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác. - Củng cố số lượng, chữ số 5, số thứ tự trong phạm vi 5. *KPXH: + Trò chuyện về trường lớp của bé - Những đặc điểm nổi bật của trường lớp mầm non; công việc của các cô bác trong trường. - Địa chỉ trường lớp đang học - Ý nghĩa các hoạt động trong TMN như: ngày hội đèn trường - Lớp học của bé, đặc điểm sở thích của các bạn trong lớp + Trò chuyện về ngày tết trung thu - Ý nghĩa và các hoạt động trong ngày tết trung thu * Trò chơi học tập: + Tay cầm tay. + Truyền tin. * Hoạt động ngoài trời: - Quan sát: Cây bàng, cây chuối..., thời tiết khí hậu - Hoạt động: Vệ sinh lớp học, nhặt lá rơi, vệ sinh quanh lớp học, vệ sinh sân trường.
<p>3. Phát triển ngôn ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2, 3 hành động; 	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu các từ khái quát:" Đồ chơi" gồm có đồ chơi nấu ăn, bán hàng, bác sĩ, xây dựng... Từ trái nghĩa: Ngoan - Hur, Đẹp - Xấu - Hiểu và làm theo được 2-3 	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu các từ khái quát:" Đồ chơi" gồm có đồ chơi nấu ăn, bán hàng, bác sĩ, xây dựng... Từ trái nghĩa: Ngoan - Hur, Đẹp - Xấu - Trò truyện và giao nhiệm vụ

<p>- Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động.</p> <p>- Trẻ làm quen với 1 số ký hiệu, làm quen chữ cái o, ô, ơ, làm quen với cách đọc.</p>	<p><i>yêu cầu liên tiếp:</i> " Con hãy cất dép lên giá rồi đi rửa tay và lấy nước uống nhé".</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được nhiệm vụ phù hợp với chỉ dẫn - Nghe và hiểu được nội dung bài thơ, câu truyện + Thơ: Tình bạn, Trăng sáng + Truyện: Bạn mới - Dùng lời nói để trao đổi, thống nhất, hướng dẫn và giải quyết vấn đề trong các hoạt động với bạn: VD: Hướng dẫn bạn xếp hình trong nhóm chơi hoặc lựa chọn màu bút để tô các chi tiết của bức tranh - Biết hợp tác trong quá trình hoạt động - Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu: xì xà xì xụp... - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu của bản thân bằng các câu đơn. - Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà vệ sinh, khu vực bếp, vườn rau dinh dưỡng ...) + Làm quen chữ cái o, ô, ơ. - Xem và nghe đọc các loại sách về trường, lớp, cô giáo, các bạn trong trường mầm non. - Làm quen với cách đọc 	<p>cho trẻ trong các hoạt động hằng ngày.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc thơ: Tình bạn, Trăng sáng + Nghe kể truyện: Bạn mới - Đọc đồng dao ca dao: + Dung dăng dung dẻ * LQ chữ viết: - Trò chuyện, quan sát : Khu vực bếp, vườn rau dinh dưỡng ... - Làm quen với 1 số biểu tượng (nhà vệ sinh trai, gái)..... - Làm quen chữ cái o, ô, ơ - Tổ chức cho trẻ xem và nghe đọc các loại sách về trường, lớp, cô giáo, các bạn trong trường mầm non.
<p>4. Phát triển thẩm mỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thích nghe bài hát bản nhạc về chủ đề. - Trẻ hát đúng giai 	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện thái độ tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm các bài hát, bản nhạc về chủ đề trường mầm non. - Biết tô, đồ theo nét. Tô không chồm ra ngoài đường 	<ul style="list-style-type: none"> * Âm nhạc: - Nghe các bài hát, bản nhạc về trường mầm non + Nghe hát: Ngày vui của bé Ngày đầu tiên đi học

<p><i>điệu bài hát.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với bài hát. - Tô màu kín, không chòem ra ngoài đường viền các hình vẽ. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng để tạo ra sản phẩm. 	<p><i>viên các hình vẽ.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe các thể loại âm nhạc khác nhau: Ngày vui của bé, ngày đầu tiên đi học. Gác trăng - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát, vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với bài: Em đi mẫu giáo, bàn tay cô giáo, Rước đèn dưới trăng. - Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm: <ul style="list-style-type: none"> + Tô màu trường mẫu giáo của bé + Vẽ đồ dùng, đồ chơi của lớp + Nặn bánh trung thu - Phối hợp các kỹ năng: Vẽ, nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục. - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, đường nét và bố cục. - Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh: Lấy đá cho vào hộp. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. 	<p>Gác trăng</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hát: <ul style="list-style-type: none"> Em đi mẫu giáo Bàn tay cô giáo Rước đèn dưới trăng + TC âm nhạc <ul style="list-style-type: none"> Ai nhanh nhất Tai ai tinh * Tạo hình: <ul style="list-style-type: none"> + Tô màu trường mẫu giáo của bé + Vẽ đồ dùng, đồ chơi của lớp + Nặn bánh trung thu - Sưu tầm các nguyên vật liệu phế liệu làm đồ dùng đồ chơi - Quan sát trẻ trong giờ hoạt động tạo hình, HĐNT, chơi tự do
<p>5. Phát triển TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dễ hoà đồng với bạn bè trong nhóm chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trách nhiệm của bản thân trong lớp - Thực hiện một số công việc được giao: Trục nhật, xếp dọn đồ dùng, đồ chơi. - Mạnh dạn nói lên ý kiến của bản thân - Nhanh chóng nhập cuộc vào hoạt động nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, nhắc nhở để trẻ có thể chủ động độc lập trong một số hoạt động - Trò chuyện để trẻ về vị trí và trách nhiệm của bản thân trong lớp học. - Trò chuyện với trẻ về một số quy định ở lớp, nơi công cộng. * Hoạt động góc.

<p>- Có nhóm bạn chơi thường xuyên.</p> <p>- Thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Được mọi người trong nhóm tiếp nhận - Chơi trong nhóm bạn vui vẻ thoải mái - Có ít nhất hai bạn thân thường chơi với nhau - Thường hay chơi theo nhóm bạn - Biết vâng lời giúp đỡ cô giáo những việc vừa sức. - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn. - Biết giải quyết mâu thuẫn giữa mình với các bạn trong nhóm - Vị trí trách nhiệm của bản thân trong lớp học - Một số quy định ở trường lớp mầm non: Sau giờ học đi về nhà ngay, làm không tự ý đi chơi. - Tự làm một số việc đơn giản hàng ngày: Vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi... - Một số quy định để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ... - Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao - Lắng nghe ý kiến của cô giáo, của các bạn trong lớp. - Hợp tác khi tham gia chơi với các bạn trong lớp. - Bảo vệ trường lớp mầm non. * Hoạt động góc: <ul style="list-style-type: none"> + Góc PV: Cô giáo, bác sĩ, gia đình, bán hàng - XD: Xây trường mầm non: Lớp học, trồng cây cảnh, xếp đồ chơi ngoài trời. - HT: Xem sách tranh truyện, làm album tranh ảnh về 	<ul style="list-style-type: none"> - PV: Chơi cô giáo, bác sĩ, gia đình, bán hàng. - XD: Xây trường mầm non: Lớp học, trồng cây cảnh, xếp đồ chơi ngoài trời. - HT: Xem sách tranh truyện, làm album tranh ảnh về trường mầm non, chơi lô tô, chơi với chữ cái, chữ số. Sử dụng vở toán, tạo hình - TH: Tô màu, cắt, vẽ, xé dán về trường lớp mầm non của bé, đồ dùng, đồ chơi của lớp. - AN: Hát múa, vận động một số bài hát về trường mầm non. - TN: Chăm sóc cây: Lau lá tưới cây, chơi với cát, nước.
-----------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

	<p>trường mầm non, chơi lô tô, chơi với chữ cái, chữ số. Sử dụng vở toán, tạo hình</p> <ul style="list-style-type: none"> - TN: Chăm sóc cây: Lau lá tưới cây, chơi với cát, nước. - TH: Tô màu, cắt, vẽ, xé dán, nặn về trường lớp mầm non của bé, đồ dùng, đồ chơi của lớp. - AN: Hát múa, vận động một số bài hát về trường mầm non. 	
--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

TUẦN 1

(Từ ngày 18/8/2017 đến ngày 22/8/2017)

- Thứ 2: - Đón trẻ, làm quen với trẻ và trao đổi thông tin với phụ huynh về trẻ.
 - Nhắc nhở phụ huynh chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ.
- Thứ 3: - Đón trẻ, cho trẻ dọn vệ sinh lớp học cùng cô.
 - Cho trẻ ôn một số bài hát, bài thơ đã học.
- Thứ 4: - Rèn nề nếp, nội quy lớp học và một số kỹ năng sống cho trẻ.
 - Nhắc nhở trẻ một số thói quen chào hỏi.....
 - Trò chuyện với trẻ về trường, lớp, cô giáo, các bạn.....
- Thứ 5: - Cho trẻ làm quen với đồ dùng, đồ chơi lớp học.
 - Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp.
- Thứ 6: - Cho trẻ làm quen với các góc và một số hoạt động trong lớp.
 - Nhắc nhở trẻ thói quen và nội quy lớp học.

TUẦN 2

(Từ ngày 25/8/2017 đến ngày 29/8/2017)

- Thứ 2: - Đón trẻ và nhắc nhở phụ huynh làm chế độ cho trẻ.
 - Cho trẻ tập văn nghệ chuẩn bị cho khai giảng.
- Thứ 3: - Ôn một số bài hát đã học: Vui đến trường, trường chúng cháu là trường mầm non.
 - Cho trẻ tập văn nghệ.
- Thứ 4: - Trò chuyện với trẻ về một số thông tin của trẻ và gia đình.
 - Cho trẻ tập văn nghệ.
- Thứ 5: - Cho trẻ làm quen với một số bài hát trong chủ đề trường mầm non.
 - Cho trẻ tập văn nghệ.
- Thứ 6: Tập văn nghệ chuẩn bị cho khai giảng.

MỞ CHỦ ĐỀ

“TRƯỜNG MẦM NON – TẾT TRUNG THU”

- Cô cùng trẻ tham quan, dạo chơi, khám phá sân trường, vườn trường, các khu vực trong trường, lớp, nơi trẻ đang học.
- Cô cùng trò chuyện, đàm thoại với trẻ để trẻ nhớ lại những kiến thức có liên quan đến chủ đề : “Trường mầm non – Tết trung thu” :
- + Trường , lớp: Các con đang học trường nào? Lớp nào? Cô giáo nào dạy các con? Trong trường các con có những gì? Trường các con có tất cả bao nhiêu lớp học? Trong lớp con có những đồ dùng gì? Đồ chơi gì? Trong lớp con có những bạn nào? Các bạn trong lớp như thế nào với nhau? Hàng ngày đến lớp các con được làm những gì? Các con có biết vì sao các con phải đi học không?
- + Các hoạt động chăm sóc, yêu quý, bảo vệ trường lớp: Để trường lớp luôn sạch đẹp các con phải làm như thế nào?...
- + Cô cùng trẻ trò chuyện về ngày tết trung thu : Các con có biết tết trung thu là ngày nào không? Không khí trong đêm trung thu như thế nào? Cô cho trẻ kể tên các loại bánh, kẹo, hoa, quả có trong ngày tết trung thu...
- Cô cho trẻ nghe các câu chuyện, bài thơ, bài hát về trường, lớp mầm non, về các bạn, cô giáo...
- Cô cho trẻ hát, múa, đọc thơ, kể lại những câu chuyện đã được học có liên quan đến trường , lớp mầm non như: Trường chúng cháu là trường mầm non, vui đến trường....
- Cô đọc những câu đố về những đồ dùng, đồ chơi, các loại bánh kẹo, hoa quả có trong mùa thu để trẻ đoán...sau đó dẫn dắt trẻ vào chủ đề.
- Cô cùng trẻ trưng bày một số tranh ảnh to, sách, chuẩn bị một số đồ chơi, học liệu có liên quan đến chủ đề vào các góc.
- Yêu cầu cha mẹ sưu tầm ở gia đình những tranh ảnh có liên quan đến chủ đề, những đồ dùng phế liệu ...mang đến lớp.

CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG MẦM NON –TẾT TRUNG THU

Thời gian thực hiện: 3 tuần

(Từ ngày 1/9/2017 đến ngày 19/9/2017)

TUẦN 1: NHÁNH 1: TẾT TRUNG THU

(Từ ngày 1/9/2017 đến ngày 5/9/2017).

Ngày soạn: 29/08/2017

Ngày dạy: Thứ 2/01/09/2017

HOẠT ĐỘNG HỌC THỂ DỤC

Tung bóng lên cao và bắt bóng.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ biết thực hiện vận động: cầm bóng bằng 2 tay và tung mạnh lên cao, mắt nhìn theo bóng và đón bóng bằng 2 tay khi bóng rơi xuống.
- Trẻ biết chơi trò chơi đúng cách chơi và luật chơi.

2, Kỹ năng:

- Phát triển sự phối hợp khéo léo, nhanh nhẹn trong vận động.
- Rèn cho trẻ di chuyển nhanh và khéo léo theo bóng.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ ý thức và chú ý trong giờ học.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Xắc xô, 5 – 6 quả bóng.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Khởi động:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài: “Trời nắng, trời mưa”. - Trò chuyện với trẻ về bài hát. - Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường – Đi gót – Đi thường – Đi mũi - Đi thường - Chạy chậm - Chạy nhanh - Chạy chậm – Đi thường - Về ga. <p><i>2, Trọng động:</i></p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). - ĐT Bụng: Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải. - ĐT Chân: bật, đưa chân sang ngang. <p>* Vận động cơ bản: “Tung bóng lên cao và bắt bóng”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên vận động: Tung bóng lên cao và bắt bóng. - Cô thực hiện 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô thực hiện không phân tích. + Lần 2: Cô thực hiện kết hợp phân tích. <p>TTCB: Khi có hiệu lệnh chuẩn bị trẻ cầm bóng bằng hai tay và tung mạnh lên cao, mắt nhìn theo bóng và đón bóng bằng hai tay khi bóng rơi xuống.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 3: Cho trẻ khá lên thực hiện mẫu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ đi các kiểu đi. - Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ thực hiện.

<p>* Trẻ thực hiện: Tung bóng lên cao và bắt bóng. - Tổ chức cho trẻ ở hai tổ lần lượt thực hiện.(mỗi trẻ 2-3 lần) - Cô quan sát động viên khuyến khích trẻ thực hiện.</p> <p>* Trò chơi: Chuyền bóng. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô động viên, khuyến khích và bao quát trẻ chơi.</p> <p>3, <i>Hồi tĩnh.</i> - Nhận xét, tuyên dương trẻ. - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 – 2 vòng và chuyển hoạt động tiếp theo.</p>	<p>- Trẻ thực hiện. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ đi 1 – 2 vòng.</p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát có chủ đích: Quan sát thân cây hoa cúc.
- Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột, lộn cầu vòng.
- Chơi tự do: Chơi với hột, hạt, lá cây...

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên gọi, nhận xét được đặc điểm của thân cây hoa cúc và lợi ích của cây hoa cúc.
- Trẻ chơi trò chơi đúng cách chơi và luật chơi.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ cây hoa, không ngắt lá bẻ cành.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
- + Địa điểm quan sát.
- + Một số đồ chơi mang theo: hột, hạt, lá cây...
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, <i>Quan sát có chủ đích: Quan sát thân cây hoa cúc.</i> - Cô kiểm tra sức khỏe và trang phục trước khi ra sân.</p>	

<p>- Cho trẻ hát bài: “Em yêu cây xanh” và ra địa điểm quan sát.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ:</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>+ Chúng ta đã đến nơi rồi. Các con đang đứng ở đâu?</p> <p>+ Trường mình có những cây gì?</p> <p>- Cho trẻ quan sát cây hoa cúc và trò chuyện:</p> <p>+ Đây là cây gì?</p> <p>+ Các con còn nhớ cây hoa cúc có đặc điểm gì?</p> <p>+ Cây hoa cúc có mấy bộ phận?</p> <p>+ Đây là bộ phận gì của cây? (Thân cây).</p> <p>+ Con có nhận xét gì về thân cây hoa cúc?</p> <p>+ Các con thấy thân cây hoa cúc như thế nào?</p> <p>- Cho 1 – 2 trẻ sờ và trả lời.</p> <p>+ Trồng cây hoa để làm gì?</p> <p>- Cho trẻ kể một số loại cây mà trẻ biết.</p> <p>-> Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây hoa, không ngắt lá bẻ cành.</p> <p><i>2, Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột, lộn cầu vòng.</i></p> <p>* Trò chơi mèo đuổi chuột:</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi – cách chơi</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần, cô bao quát động viên trẻ kịp thời</p> <p>* Trò chơi: Lộn cầu vòng.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần.</p> <p>- Cô động viên, khuyến khích và bao quát trẻ chơi.</p> <p><i>3, Chơi tự do: Chơi với hạt, hạt, lá cây.....</i></p> <p>- Cô hướng trẻ cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích.</p> <p>- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi và giữ gìn vệ sinh.</p> <p>- Trong khi trẻ chơi cô bao quát động viên trẻ</p> <p>* <i>Kết thúc:</i></p> <p>- Cô cho trẻ xếp hàng nhẹ nhàng vào lớp.</p>	<p>- Trẻ hát.</p> <p>- Em yêu cây xanh.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Cây hoa cúc.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Để làm cảnh.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ chơi tự do.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Dạy từ: “Cái bàn, cái ghế, cái bảng”.

Mẫu câu: “Đây là cái bàn, cái ghế để ngồi, cái bảng để viết”.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nghe và nói được các câu cô đưa ra: “Cái bàn, cái ghế, cái bảng”.
- Trẻ nghe và hiểu được các từ mà cô đưa ra: “Cái bàn, cái ghế, cái bảng”.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích.
- Trẻ nói được các từ trong câu mà cô đưa ra: “Đây là cái bàn, cái ghế để ngồi, cái bảng để viết”.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
- + Tranh ảnh: cái bàn, cái ghế, cái bảng hoặc vật thật.
- + Hệ thống câu hỏi: “Đây là cái bàn, cái ghế để ngồi, cái bảng để viết”.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, <i>Gợi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non”.- Trò chuyện với trẻ về bài hát:<ul style="list-style-type: none">+ Các con vừa hát bài hát gì?+ Bài hát nói về điều gì?-> Cô củng cố và giáo dục trẻ biết yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp.- Dẫn dắt giới thiệu bài. <p>2, <i>Dạy từ, câu mới: “Cái bàn, cái ghế, cái bảng”.</i></p> <p>* Học từ mới:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giáo nói mẫu câu kết hợp với treo tranh: “Cái bàn, cái ghế, cái bảng”.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nói cùng cô: “Cái bàn, cái ghế, cái bâng”. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ lên phát âm. - Cô sửa lỗi phát âm cho trẻ. - Cô gọi từng trẻ lên phát âm và chỉ tranh. - Cô động viên và khuyến khích trẻ phát âm đúng. * Học câu mới: - Cô chỉ vào tranh và nói: + Đây là cái bàn. + Cái ghế để ngồi. + Cái bâng để viết. - Cô nói 2 lần và cho trẻ nói theo. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ nói theo cô. - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ. - Cô cho 2 trẻ lên nói và cô đặt câu hỏi để cho trẻ trả lời. + Đây là cái gì? + Cái gì dùng để ngồi học? + Cái bâng dùng để làm gì? => Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp. * Trò chơi: Thi xem ai nhanh. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô hướng dẫn trẻ chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần. - Kết thúc cô nhận xét trẻ chơi. <p><i>3, Nhận xét.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tiết học và cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói theo cô. - Trẻ phát âm. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ nói theo cô. - Trẻ trả lời. + Đây là cái bàn. + Cái ghế để ngồi. + Cái bâng để viết. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

TRÒ CHƠI MỚI: Nhảy vào nhảy ra.

I, Mục tiêu:

- Rèn luyện sức khỏe, tính nhanh nhạy của trẻ.
- Hình thành khả năng phối hợp cùng nhau thực hiện nhiệm vụ.

II, Cách chơi:

- Chia trẻ thành 2 nhóm, mỗi nhóm từ 10 – 12 trẻ. Mỗi nhóm chọn một người để oẳn tù tì, bên nào thắng được đi trước gọi là nhóm 1. Nhóm 2 ngồi xuống thành vòng tròn rộng, nắm tay nhau để tạo thành “cửa ra vào”. Các “cửa” luôn giơ tay lên, hạ tay xuống ngăn không cho người ở nhóm 1 vào.

- Mỗi trẻ ở nhóm 1 đứng cạnh một cửa (đứng ngoài vòng tròn) để rình xem khi nào “cửa mở” (tay các bạn hạ xuống) thì nhảy vào. Trẻ vừa nhảy vừa nói: “Vào”, khi đã ở trong vòng tròn, trẻ lại nói “Vào rồi”. Nếu 1 trẻ ở nhóm 1 đã nhảy qua “cửa” vào trong vòng tròn thì tất cả các “cửa” phải “mở ra” để cho các bạn ở nhóm 1 vào. Khi các bạn ở nhóm 1 đã vào hết, các “cửa” lại đóng lại và trẻ ở nhóm 1 tìm cách nhảy ra (nhảy ra cũng như khi nhảy vào). Khi nhảy vào, nhảy ra mà chân trẻ chạm vào tay người ngồi làm “cửa” và nhảy không đúng cửa của mình, hoặc số trẻ trong nhóm nhảy vào chưa hết mà đã có trẻ nhảy ra thì đều bị phạm luật và mất lượt đi, phải ngồi thay cho nhóm kia đứng lên chơi.

- Cô chơi mẫu 2 – 3 lần cùng trẻ.

- Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần.

- Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi.

* Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương trẻ và chuyển hoạt động tiếp theo.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- *Sĩ số*:.....

- *Tình trạng sức khỏe*:.....

- *Trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ*:.....

- *Kiến thức và kỹ năng của trẻ*:

* *Biện pháp*:.....

Ngày soạn: 29/09/2017

Ngày dạy: Thứ 3/02/9/2017

HOẠT ĐỘNG HỌC KPKH

Trò chuyện về ngày tết trung thu.

I, Mục tiêu:

1, *Kiến thức*:

- Trẻ biết Tết trung thu là ngày rằm tháng Tám.

- Trẻ biết một số hoạt động diễn ra trong ngày Tết: biết tên các loại bánh, các loại đèn trung thu.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng phát triển ngôn ngữ, trẻ trả lời đủ câu, diễn đạt mạch lạc không nói ngọng.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ có cảm xúc vui tươi phấn khởi ấn tượng sâu sắc về ngày tết trung thu.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:

+ Tranh ảnh về một số hoạt động của trường mầm non trong dịp Tết trung thu.

+ Băng đĩa các bài có nội dung về ngày Tết trung thu, mâm ngũ quả.

- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gợi mở:</i></p> <p>- Cô mở nhạc bài “Chiếc đèn ông sao” cho trẻ đi rước đèn.</p> <p>+ Chúng mình vừa nghe bài hát gì?</p> <p>+ Các con có thích không?</p> <p>- Cô đặt câu hỏi đàm thoại qua nội dung bài hát.</p> <p>- Giới thiệu vào bài.</p> <p><i>2, Bài mới:</i></p> <p>* Trò chuyện về ngày Tết trung thu.</p> <p>- Cho trẻ trò chuyện về ngày tết trung thu.</p> <p>+ Các con có biết ngày Tết trung thu là dành cho ai không?</p> <p>+ Trong ngày Tết Trung thu các con thấy có những loại hoa quả nào?</p> <p>+ Vào ngày tết của các con bố mẹ thường mua những gì?</p> <p>+ Các con được đi chơi những đâu?</p> <p>+ Trong dịp tết trung thu người lớn thường tổ chức những hoạt động gì?</p> <p>+ Các con có thích được đón Tết trung thu không?</p> <p>+ Vì sao con thích?</p> <p>+ Các con đã thấy đầu sư tử múa trong đêm trung thu chưa?</p>	<p>- Trẻ đi cùng cô.</p> <p>- Chiếc đèn ông sao.</p> <p>- Có ạ!</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Có ạ!</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô tóm lại ý của trẻ và cho trẻ biết đến ngày tết trung thu không những ở nhà các con được bố mẹ tổ chức mà ở trường các cô cũng tổ chức cho các con vui trung thu đấy. - Cô đưa tranh cho trẻ quan sát quang cảnh trẻ đón tết trung thu ở trường. + Các con thấy tết trung thu ở trường có vui không? + Đến tết trung thu rồi các con hình dung xem quang cảnh sân trường hôm ấy như thế nào? + Các cô tổ chức những hoạt động gì? -> Giáo dục trẻ luôn vui vẻ hào hứng để đón tết trung thu sắp tới. - Cho trẻ vào góc bày mâm ngũ quả.cô khuyến khích trẻ bày cho đẹp. - Cho trẻ hát bài “Gác trăng”. <p>3, Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ và chuyển hoạt động tiếp theo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát. - Có ạ! - Trẻ trả lời. - Trẻ kể. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hiện. - Trẻ hát.
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát có chủ đích: Quan sát lá cây hoa cúc.
- Trò chơi vận động: Cáo và Thỏ, bóng tròn to.
- Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn...

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên gọi, nhận xét được đặc điểm của thân cây hoa cúc và lợi ích của cây hoa cúc.
- Trẻ chơi trò chơi đúng cách chơi và luật chơi.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ cây hoa, không ngắt lá bẻ cành.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
- + Địa điểm quan sát.
- + Một số đồ chơi mang theo: bóng, vòng, phấn....
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Quan sát có chủ đích: Quan sát lá cây hoa cúc.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe và trang phục trước khi ra sân. - Cho trẻ hát bài: “Em yêu cây xanh” và ra địa điểm quan sát. - Trò chuyện với trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? + Chúng ta đã đến nơi rồi. Các con đang đứng ở đâu? + Trường mình có những cây gì? - Cho trẻ quan sát cây hoa cúc và trò chuyện: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cây gì? + Các con còn nhớ cây hoa cúc có đặc điểm gì? + Cây hoa cúc có mấy bộ phận? + Đây là bộ phận gì của cây? (Lá cây). + Con có nhận xét gì về lá cây hoa cúc? + Các con thấy lá cây hoa cúc như thế nào? - Cho 1 – 2 trẻ sờ và trả lời. + Trồng cây hoa để làm gì? - Cho trẻ kể một số loại cây mà trẻ biết. <p>-> Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây hoa, không ngắt lá bẻ cành.</p> <p><i>2, Trò chơi vận động: Cáo và Thỏ, bóng tròn to.</i></p> <p>* Trò chơi Cáo và Thỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi – cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần, cô bao quát động viên trẻ kịp thời <p>* Trò chơi: bóng tròn to.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô động viên, khuyến khích và bao quát trẻ chơi. <p><i>3, Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn....</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng trẻ cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi và giữ gìn vệ sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Em yêu cây xanh. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Cây hoa cúc. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời. - Lá nhỏ, có màu xanh... - Để làm cảnh. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chơi tự do. - Trẻ lắng nghe.

- Trong khi trẻ chơi cô bao quát động viên trẻ * <i>Kết thúc:</i> - Cô cho trẻ xếp hàng nhẹ nhàng vào lớp.	
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Ôn từ: “Cái bàn, cái ghế, cái bảng”.

Ôn mẫu câu: “Đây là cái bàn, cái ghế để ngồi, cái bảng để viết”.

Dạy từ: “Quyển vở, quyển sách, bút chì”.

Mẫu câu: “Đây là quyển vở, quyển sách dùng để học, bút chì dùng để viết”.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nghe và nói được các câu cô đưa ra: “Quyển vở, quyển sách, bút chì”.
- Trẻ nghe và hiểu được các từ mà cô đưa ra: “Quyển vở, quyển sách, bút chì”.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích.
- Trẻ nói được các từ trong câu mà cô đưa ra: Đây là quyển vở, quyển sách dùng để học, bút chì dùng để viết”.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
- + Tranh ảnh: Quyển vở, quyển sách, bút chì hoặc vật thật.
- + Hệ thống câu hỏi: Đây là quyển vở, quyển sách dùng để học, bút chì dùng để viết”.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gợi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non”. - Trò chuyện với trẻ về bài hát: + Các con vừa hát bài hát gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời.

<p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>-> Cô củng cố và giáo dục trẻ biết yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp.</p> <p>- Dẫn dắt giới thiệu bài.</p> <p>2, Bài mới:</p> <p>a, Ôn luyện:</p> <p>* Ôn từ: “Cái bàn”.</p> <p>- Cho trẻ quan sát cái bàn và hỏi:</p> <p>+ Đây là cái gì?</p> <p>- Tổ chức cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ: “Cái bàn” và câu “Đây là cái bàn”.</p> <p>* Ôn từ: “Cái ghế”.</p> <p>- Cô xuất hiện cái ghế và gọi hỏi:</p> <p>+ Cái ghế dùng để làm gì?</p> <p>- Cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ: “Cái ghế” và câu “Cái ghế để ngồi”.</p> <p>* Ôn từ “Cái bảng”.</p> <p>- Chỉ cái bảng cho trẻ quan sát:</p> <p>+ Cái bảng dùng để làm gì?</p> <p>- Tổ chức cho cả lớp – cá nhân nói từ “Cái bảng” và câu “Cái bảng để viết”.</p> <p>b, Dạy từ, câu mới: “Quyển vở, quyển sách, bút chì”.</p> <p>* Học từ mới:</p> <p>- Cô giáo nói mẫu câu kết hợp với treo tranh: “Quyển vở, quyển sách, bút chì”.</p> <p>- Cô cho trẻ nói cùng cô: “Quyển vở, quyển sách, bút chì”.</p> <p>- Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ lên phát âm.</p> <p>- Cô sửa lỗi phát âm cho trẻ.</p> <p>- Cô gọi từng trẻ lên phát âm và chỉ tranh.</p> <p>- Cô động viên và khuyến khích trẻ phát âm đúng.</p> <p>* Học câu mới:</p> <p>- Cô chỉ vào tranh và nói:</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Đây là cái bàn.</p> <p>- Trẻ nói từ và câu.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Cái ghế dùng để ngồi.</p> <p>- Trẻ nói từ và câu.</p> <p>- Cái bảng dùng để viết.</p> <p>- Trẻ nói từ và câu.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nói theo cô.</p> <p>- Trẻ phát âm.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p>
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>+ Đây là quyển vở. + Quyển sách dùng để học. + Bút chì dùng để viết. - Cô nói 2 lần và cho trẻ nói theo. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ nói theo cô. - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ. - Cô cho 2 trẻ lên nói và cô đặt câu hỏi để cho trẻ trả lời. + Đây là cái gì? + Quyển sách dùng để làm gì? + Cái gì dùng để viết? => Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp. * Trò chơi: Thi xem ai nhanh. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô hướng dẫn trẻ chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần. - Kết thúc cô nhận xét trẻ chơi. 3, Nhận xét. - Cô nhận xét tiết học và cho trẻ ra chơi.</p>	<p>- Trẻ nói theo cô. - Trẻ trả lời. + Đây là quyển vở. + Quyển sách dùng để học. + Bút chì dùng để viết. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.</p>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Ôn bài cũ: Trò chuyện về ngày Tết Trung Thu.

- Cô trò chuyện với trẻ về ngày Tết trung thu.
- + Ngày Tết trung thu của ai?
- + Trong ngày Tết trung thu có những hoạt động gì?
- Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: “Bày mâm ngũ quả”.
- Động viên, khuyến khích trẻ chơi.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- *Sĩ số*:.....
- *Tình trạng sức khỏe*:.....
-
- *Trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ*:.....
-
- *Kiến thức và kỹ năng của trẻ*:
-
- * *Biện pháp*:.....

Ngày soạn: 30/09/2017

Ngày dạy: Thứ 4/03/9/2017

HOẠT ĐỘNG HỌC TẠO HÌNH

Nặn bánh trung thu (Đề tài).

I. Mục tiêu

1. Kiến thức

- Trẻ biết nặn thành những chiếc bánh đơn giản, biết làm cho đất nặn mềm, xoay tròn, ấn bẹt, lăn dài cho thành hình chiếc bánh.

2. Kỹ năng

- Phát triển khả năng chú ý ghi nhớ có chủ định của trẻ.
- Rèn kỹ năng nặn khéo léo của đôi bàn tay như: xoay tròn, ấn bẹt, lăn dài, ở trẻ.
- Rèn tính kiên trì ở trẻ.

3. Thái độ

- Giáo dục cho trẻ biết yêu quý trọng sản phẩm và giữ gìn đồ dùng đồ chơi.

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô:
 - + Đất nặn, bảng con, rẻ lau, chậu nước cho trẻ, bàn cho trẻ trưng bày sản phẩm và bàn ghế cho trẻ ngồi.
 - + Một mẫu bánh dẻo, bánh nướng cô chuẩn bị sẵn.
- Đồ dùng của trẻ:
 - + Đất nặn cho trẻ.
 - + Trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. <i>Gợi mở:</i></p> <p>*Trò chuyện về một số bánh.</p> <p>+ Ai đưa chúng mình đến lớp?</p> <p>+ Bố mẹ chúng mình thường mua cho chúng mình ăn sáng những gì?</p> <p>+ Bạn nào giỏi kể cho cô và cả lớp nào?</p> <p>+ Bánh rán dạng hình gì ?</p> <p>-> À, sắp đến trung thu rồi, chúng mình biết những loại bánh gì?</p> <p>=> Cô khái quát nhấn mạnh lại.</p> <p>2, <i>Quan sát và thảo luận:</i></p> <p>*<i>Quan sát Chiếc bánh dẻo.</i></p> <p>- Cô đưa mẫu nặn ra cho trẻ quan sát :</p> <p>+ Cô có cái gì đây ?</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trả lời.- Trẻ kể.- Trẻ kể.- Hình tròn.- Trẻ lắng nghe- Cái bánh.

<p>+ Cái bánh dẻo có đặc điểm gì? + Bánh dẻo dạng hình gì ? + Làm bánh dẻo như thế nào ? => Cô khái quát nhấn mạnh lại. <i>*Quan sát Chiếc bánh nướng.</i> - Cô đưa mẫu nặn ra cho trẻ quan sát: + Cô có cái gì đây ? + Cái bánh nướng có đặc điểm gì? + Bánh nướng dạng hình gì? + Bánh có màu gì? + Làm bánh nướng như thế nào ? =>Cô củng cố: Từ 1 đề tài nặn bánh ngày tết trung thu cô đã nặn được 2 loại bánh đó là bánh dẻo và bánh nướng. + Để nặn được chiếc bánh thật đẹp chúng mình phải làm gì? + Chúng mình định nặn bánh gì? Nặn bánh gì, Nặn như thế nào? + Nặn bánh ở đâu?(2-3) ý kiến của trẻ. -> Với nhiều ý tưởng của các bạn, chúng mình cùng thi đua nhau nặn những chiếc bánh thật ngon để đón trung thu năm tới nhé. <i>*Trẻ thực hiện:</i> - Tổ chức cho trẻ nặn theo nhóm. - Trong khi trẻ nặn thì cô bao quát trẻ hướng dẫn giúp đỡ những trẻ còn lúng túng. - Động viên khuyến khích và khen ngợi trẻ kịp thời. <i>* Trưng bày sản phẩm.</i> - Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày ở phía trên - Cô nhận xét chung. + Cô muốn biết ý tưởng của chúng mình đã nặn được những bánh gì nào? + Cô thấy có rất nhiều bài nặn đẹp chúng mình thích bài nặn nào nhất ? + Tại sao con thích ? Đây là bài của bạn.... Vậy cô mời bạn ... cho cô và các bạn biết bài nặn của con nào? => Cô nhận xét: Cô thấy ngoài những bài của các bạn chọn ra cô còn thấy những bài của bạn....cũng rất đẹp và một số bài của các bạn như.... Cũng đã gần đẹp rồi ở lần sau chúng mình cần cố gắng hơn nữa nhé. 3, <i>Kết thúc:</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Màu trắng - Hình vuông - Trẻ trả lời. - Trẻ quan sát - Bánh nướng - Màu nâu - Hình vuông - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hiện - Trẻ trưng bày sản phẩm - Trẻ trả lời. - Trẻ đưa ra ý kiến nhận xét - Trẻ lắng nghe
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

- Củng cố lại bài và cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát có chủ đích: Quan sát cây ổi.
- Trò chơi vận động: Nhảy vào nhảy ra, gieo hạt.
- Chơi tự do: Chơi với phấn, lá cây, hột, hạt,...

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên gọi, đặc điểm và bộ phận của cây, lợi ích của cây ổi.
- Trẻ biết tên trò chơi và chơi trò chơi đúng luật.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ và kỹ năng chơi theo nhóm.

3, Thái độ:

- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi với bạn.
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây ăn quả.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
 - + Địa điểm quan sát cây ổi.
 - + Một số đồ chơi mang theo: phấn, lá cây, hột, hạt,...
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, <i>Quan sát có chủ đích: Quan sát cây ổi.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe và trang phục trước khi ra sân. - Cho trẻ hát bài: “Em yêu cây xanh” và ra địa điểm quan sát. - Trò chuyện với trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? + Chúng ta đã đến nơi rồi. Các con đang đứng ở đâu? + Trường mình có những cây gì? - Cho trẻ quan sát cây ổi và trò chuyện: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cây gì? + Cây ổi có đặc điểm gì? + Cây ổi có mấy bộ phận? + Đây là bộ phận gì của cây? (Cô chỉ vào thân). + Các con thấy thân cây ổi như thế nào? - Cho 1 – 2 trẻ sờ và trả lời. - Cô chỉ vào lá cây và gợi hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là bộ phận gì của cây? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ kiểm tra sức khỏe. - Trẻ hát và đi ra địa điểm. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ kể. - Cây ổi. - Trẻ trả lời. - 3 bộ phận. - Thân cây. - Nhẫn nhụi. - Lá cây.

<p>+ Lá cây ổi như thế nào? Có màu gì? Lá to hay nhỏ? + Trồng cây ổi để làm gì? + Cây ổi là loại cây ăn gì? + Các con đã được ăn ổi chưa? + Để có nhiều cây ăn quả các con phải làm gì? + Ngoài cây ổi ra các con còn biết những loại cây ăn quả nào nữa? - Cho trẻ kể một số loại cây mà trẻ biết. -> Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây ăn quả. 2, <i>Trò chơi vận động: Chuyện bóng, gieo hạt.</i> * Trò chơi: Chuyện bóng.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi – cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần, cô bao quát động viên trẻ kịp thời * Trò chơi: gieo hạt.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô động viên, khuyến khích và bao quát trẻ chơi.</p> <p>3, <i>Chơi tự do: Chơi với phấn, hạt, hạt,...</i></p> <p>- Cô hướng trẻ cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi và giữ gìn vệ sinh. - Trong khi trẻ chơi cô bao quát động viên trẻ * <i>Kết thúc:</i> - Cô cho trẻ xếp hàng nhẹ nhàng vào lớp.</p>	<p>- Lá cây ổi nhỏ, có màu xanh. - Để lấy quả, làm bóng mát. - Rồi ạ! - Trồng và chăm sóc. - Trẻ kể.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ chơi tự do. - Trẻ lắng nghe.</p>
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Ôn từ: “Quyền vở, quyển sách, bút chì”.

Ôn mẫu câu: “Đây là quyển vở, quyển sách dùng để học, bút chì dùng để viết”.

Dạy từ: “Viên phấn, bút màu, cái thước”.

Mẫu câu: “Viên phấn dùng để viết bảng, bút màu dùng để tô, vẽ, cái thước dùng để kẻ”.

I, Mục tiêu:

1, *Kiến thức:*

- Trẻ nghe và nói được các câu cô đưa ra: “Viên phấn, bút màu, cái thước”.
- Trẻ nghe và hiểu được các từ mà cô đưa ra: “Viên phấn, bút màu, cái thước”.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích.
- Trẻ nói được các từ trong câu mà cô đưa ra: “Viên phấn dùng để viết bảng, bút màu dùng để tô, vẽ, cái thước dùng để kẻ”.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
- + Tranh ảnh: Viên phấn, bút màu, cái thước hoặc vật thật.
- + Hệ thống câu hỏi “Viên phấn dùng để viết bảng, bút màu dùng để tô, vẽ, cái thước dùng để kẻ”.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gợi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non”. - Trò chuyện với trẻ về bài hát: + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? -> Cô củng cố và giáo dục trẻ biết yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp. - Dẫn dắt giới thiệu bài. <p><i>2, Bài mới:</i></p> <p><i>a, Ôn luyện:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> * Ôn từ: “Quyển vở”: - Cô cho trẻ quan sát quyển vở và hỏi trẻ: + Đây là cái gì? - Tổ chức cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ: “Quyển vở” và câu “Đây là quyển vở”. * Ôn từ: “Quyển sách”. - Xuất hiện quyển sách và hỏi trẻ: + Quyển sách dùng để làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Đây là quyển vở. - Trẻ nói từ và câu. - Quyển sách dùng để học.

<ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp – cá nhân nói từ “Quyền sách” và câu “Quyền sách dùng để học”. * Ôn từ: “Bút chì” - Cô cho trẻ quan sát bút chì và hỏi trẻ: + Bút chì dùng để làm gì? - Cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ “Bút chì” và câu “Bút chì dùng để viết”. <i>b, Dạy từ, câu mới: “Viên phấn, bút màu, cái thước”.</i> * Học từ mới: - Cô giáo nói mẫu câu kết hợp với treo tranh: “Viên phấn, bút màu, cái thước”. - Cô cho trẻ nói cùng cô: “Viên phấn, bút màu, cái thước”. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ lên phát âm. - Cô sửa lỗi phát âm cho trẻ. - Cô gọi từng trẻ lên phát âm và chỉ tranh. - Cô động viên và khuyến khích trẻ phát âm đúng. * Học câu mới: - Cô chỉ vào tranh và nói: + Viên phấn dùng để viết bảng. + Bút màu để tô, vẽ. + Cái thước dùng để kẻ. - Cô nói 2 lần và cho trẻ nói theo. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ nói theo cô. - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ. - Cô cho 2 trẻ lên nói và cô đặt câu hỏi để cho trẻ trả lời. + Viên phấn dùng để làm gì? + Cái gì dùng để tô, vẽ? + Cái thước dùng để làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói từ và câu. - Bút chì dùng để viết. - Trẻ nói từ và câu. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nói theo cô. - Trẻ phát âm. - Trẻ quan sát và lắng nghe. + Viên phấn dùng để viết bảng. + Bút màu để tô, vẽ. + Cái thước dùng để kẻ. - Trẻ nói theo cô. - Trẻ trả lời. + Viên phấn dùng để viết bảng. + Bút màu để tô, vẽ. + Cái thước dùng để kẻ.
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>=> Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp.</p> <p>* Trò chơi: Thi xem ai nhanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô hướng dẫn trẻ chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần. - Kết thúc cô nhận xét trẻ chơi. <p>3, Nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tiết học và cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------

LÀM QUEN CHỮ CÁI: O, Ô, Ơ.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng các chữ cái o, ô, ơ.
- Trẻ nhận ra các chữ cái o, ô, trong tiếng, từ trọn vẹn, thể hiện chủ đề: “Trường mầm non”.
- Trẻ biết chơi trò chơi và hứng thú chơi trò chơi với các chữ cái nhằm củng cố và phát âm.

2, Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng so sánh đặc điểm giống và khác nhau của hai cặp chữ cái: o – ô, ô – ơ.
- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích và phát âm rõ ràng, mạch lạc chữ o, ô, ơ.

3, Thái độ:

- Giáo dục cháu chăm ngoan nghe lời cô giáo, biết yêu quý trường, lớp.
- Trẻ tham gia học tập có nề nếp.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
 - + Các tranh ảnh về trường mầm non.
 - + Thẻ chữ rời.
 - + Tranh trường mầm non, cô giáo, quyền vờ.
 - + Hột, hạt cho trẻ xếp chữ.
- Đồ dùng của trẻ:
 - + Rổ đựng, thẻ chữ cái o, ô, ơ.
 - + Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, Gợi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát vận động bài: “Vui đến trường”. - Trò chuyện đàm thoại về nội dung bài hát: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và vận động.

<p>+ Các con vừa hát bài hát gì? + Các con có thích đến trường không? + Vì sao các con thích đến trường mầm non? => Cô cũng cố: Đến trường các con được vui chơi cùng bạn bè, cô giáo, được cô giáo yêu thương, chăm sóc.</p> <p>2, <i>Làm quen chữ cái o, ô, ơ.</i></p> <p>* Làm quen với chữ o:</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi: “Trời tối, trời sáng”.</p> <p>+ Các con nhìn xem cô có bức tranh gì đây? + Dưới tranh cô có từ: “Trường mầm non”.</p> <p>- Cô đọc từ dưới tranh 1 lần. - Cho lớp đọc từ dưới tranh.</p> <p>+ Hôm nay, cô giới thiệu cho các con làm quen với chữ cái mới trong từ “trường mầm non” đó chính là chữ o.</p> <p>- Cô giới thiệu chữ o in thường và chữ o viết thường. - Cô phát âm mẫu chữ o: “o” (3 lần). - Cả lớp phát âm chữ o (3 lần), tổ, nhóm, cá nhân phát âm (7 – 8 trẻ).</p> <p>- Phân tích chữ o: + Các con thấy chữ “o” có đặc điểm gì? + Chữ “o” có nét gì? => Cô chốt lại: Chữ o có một nét cong tròn khép kín.</p> <p>- Cho cả lớp nhắc lại đặc điểm chữ o in thường. - Cho trẻ phát âm chữ o. - Cô giới thiệu chữ o viết thường và in hoa.</p> <p>* Làm quen với chữ ô.</p> <p>+ Các con ơi! Khi các con đến trường các con thương ai nhất? vì sao? + Để thể hiện tình yêu thương đó các con đọc cho cô nghe bài thơ nào nói về cô giáo.</p> <p>+ Các con nhìn xem cô có bức tranh gì đây? - Dưới bức tranh vẽ cô giáo có từ “cô giáo” . - Cho trẻ đọc từ dưới tranh.</p> <p>+ Từ “Cô giáo” có mấy tiếng? - Gọi trẻ lên ghép thẻ chữ rời (chữ viết thường) trong từ “Cô giáo”.</p> <p>- Cho trẻ lấy chữ đã học.</p> <p>+ Hôm nay, cô giới thiệu cho các con làm quen với chữ cái nữa có trong từ “cô giáo”, đó chính là chữ ô. - Cô sử dụng thẻ chữ.</p>	<p>- Vui đến trường. - Có ạ! - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi. - Trường mầm non.</p> <p>- Trẻ lắng nghe. - Trẻ đọc. - Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ phát âm.</p> <p>- Trẻ trả lời. - Nét cong tròn khép kín - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nhắc lại. - Trẻ phát âm.</p> <p>- Trẻ trả lời. - Trẻ đọc thơ. - Cô giáo.</p> <p>- Trẻ đọc. - 2 tiếng. - Trẻ lên ghép.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>+ Các con có thấy chữ ô trong thẻ chữ giống với chữ ô trong từ “Cô giáo” không?</p> <p>- Cô giới thiệu chữ ô in thường và chữ ô viết thường.</p> <p>- Cô phát âm mẫu chữ ô (3 lần).</p> <p>- Cả lớp phát âm chữ ô (3 lần).</p> <p>- Phân tích chữ ô:</p> <p>+ Các con thấy chữ ô có đặc điểm gì?</p> <p>+ Chữ ô có nét gì?</p> <p>=> Chữ ô có một nét cong tròn khép kín và phía trên có dấu mũ là 2 nét xiên.</p> <p>- Cho cả lớp nhắc lại đặc điểm chữ ô in thường.</p> <p>- Cho trẻ phát âm chữ ô.</p> <p>* So sánh chữ o – ô.</p> <p>- Cho trẻ chơi “trón cô” (Cô treo 2 chữ o – ô lên bảng).</p> <p>+ Trên bảng xuất hiện hai chữ gì?</p> <p>- Cô chỉ thước cho trẻ phát âm lại chữ o, ô (3 – 4 lần).</p> <p>+ Các con thấy chữ o và chữ ô có đặc điểm gì giống và khác nhau.</p> <p>=> Cô chốt: Chữ o và chữ ô có đặc điểm:</p> <p>+ Giống nhau: Đều có một nét cong tròn khép kín.</p> <p>+ Khác nhau: Chữ ô ở phía trên có dấu mũ là 2 nét xiên, chữ o thì không có.</p> <p>- Chơi trò chơi “Chữ gì biến mất” và cô cất chữ.</p> <p>* Làm quen với chữ ơ:</p> <p>+ Khi các con viết bài các con viết vào đâu?</p> <p>- Cô đàm thoại với trẻ:</p> <p>+ Các con hãy đoán xem cô có tranh gì nhé?</p> <p>+ Đúng rồi! Cô có bức tranh “Quyên vở”.</p> <p>- Dưới tranh có từ “ Quyên vở” .</p> <p>- Cô cho cả lớp đọc từ dưới tranh.</p> <p>+ Trong tiếng “Quyên vở” có thanh gì?</p> <p>- Ghép chữ rời (chữ viết thường).</p> <p>- Cho trẻ so sánh chữ ơ trong từ dưới tranh.</p> <p>- Cô giới thiệu chữ ơ in thường và chữ ơ viết thường.</p> <p>- Cô phát âm mẫu chữ ơ (3 lần).</p> <p>- Phân tích đặc điểm của chữ ơ:</p> <p>+ Các con thấy chữ ơ có đặc điểm gì?</p> <p>=> Cô chốt lại: Chữ ơ có một nét cong tròn khép kín và có một nét móc ở phía bên phải.</p> <p>- Cho lớp nhắc lại đặc điểm chữ ơ in thường.</p> <p>- Cho trẻ phát âm chữ ơ.</p>	<p>- Có ạ!</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ phát âm.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nhắc lại.</p> <p>- Trẻ phát âm.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Chữ o và chữ ô.</p> <p>- Trẻ phát âm.</p> <p>- Trẻ so sánh.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Quyên vở.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ so sánh.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nhắc lại.</p>
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>* So sánh chữ ô và chữ ơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói “Nhìn xem, nhìn xem”. + Các con nhìn xem trên bảng cô có chữ gì? + Chữ ô và chữ ơ có đặc điểm gì giống và khác nhau? <p>=> Cô chốt: Chữ ô và chữ ơ có đặc điểm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giống nhau: Đều có một nét cong tròn khép kín. + Khác nhau: Chữ ô ở phía trên có dấu mũ là hai nét xiên, còn chữ ơ thì có một nét móc ở phía bên phải. <p>* Trò chơi: “Về đúng nhà”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. + Cách chơi: Cô đã chuẩn bị 3 ngôi nhà có gắn chữ o, ô, ơ. Mỗi bạn sẽ cầm thẻ chữ o, chữ ô hoặc chữ ơ. Khi có hiệu lệnh các con sẽ đi vòng tròn và hát một bài hát. Khi nghe cô nói “Tìm nhà, tìm nhà” thì bạn nào cầm thẻ nhà có chữ gì thì chạy về nhà có gắn thẻ chữ đấy. Ví dụ: Bạn cầm thẻ chữ o chạy về nhà có gắn thẻ chữ o. + Luật chơi: Trẻ nào chạy về nhầm nhà thì cầm thẻ và chạy lò cò về đúng nhà mình. <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Động viên, khuyến khích trẻ chơi đúng luật. <p>* Trò chơi: Xếp nhanh chữ o, ô, ơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Chia lớp thành 3 tổ và cho trẻ xếp hạt thành chữ o, ô, ơ. - Tổ chức cho trẻ chơi. <p>3, <i>Kết thúc:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ và chuyển hoạt động tiếp theo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xem gì? Xem gì? - Chữ ô và chữ ơ. - Trẻ so sánh. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- *Sĩ số:*.....
- *Tình trạng sức khỏe:*.....
- *Trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ:*.....
- *Kiến thức và kỹ năng của trẻ:*
- * *Biện pháp:*.....

Ngày soạn: 01/09/2017

Ngày dạy: Thứ 5/05/09/2017

HOẠT ĐỘNG HỌC VĂN HỌC

Thơ: Trăng sáng.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên qua hình ảnh trăng sáng trong hiện thực và trong tưởng tượng.
- Nắm bắt được nhịp điệu tha thiết, đầm ấm, vui tươi của bài thơ và thể hiện qua cách đọc diễn cảm.
- Thể hiện được nét nổi bật của ánh trăng tròn trên bầu trời đêm.

2, Kỹ năng:

- Củng cố kỹ năng vẽ các nét cơ bản, phối hợp các nét thẳng, cong tạo nên bức tranh đơn giản về bầu trời đêm có trăng, có sao ...
- Phát triển khiếu thẩm mỹ, tư duy quan sát, trí nhớ có chủ định, ngôn ngữ văn học qua đọc thơ.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ sự gần gũi của thiên nhiên với con người.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
 - + Làm quen với bài thơ, tìm hiểu về " trăng "
 - + Tranh hay mô hình minh họa bài thơ.
 - + Bảng, phấn màu cho cô, tranh mẫu "Trăng đêm"
 - + Tập tạo hình vui, bút màu cho trẻ ...
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gợi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô mở nhạc và hát cho trẻ nghe một bài hát về đêm Rằm Trung thu (có hình ảnh Cây Đa, Chú Cuội, Chị Hằng...)- Cô trò chuyện với trẻ về những hình ảnh được diễn tả trong bài hát ... " Đó là những hình ảnh trong dân gian người ta tưởng tượng ra khi nhìn thấy vẻ huy hoàng long lẫy của ánh trăng đêm rằm" ...+ Đố các bạn biết trăng đêm rằm có hình gì?+ Vì sao gọi là trăng rằm?- Cô giới thiệu bài thơ " Trăng sáng" của Nhược Thủy và Phương Hoa. <p><i>2, Bài mới:</i></p> <p><i>a, Đọc diễn cảm bài thơ: "Trăng sáng" Sáng tác của Nhược Thủy và Phương Hoa.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe và quan sát. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe.

<p>- Cô đọc mẫu 2 lần: + Lần 1: Cô đọc diễn cảm, thể hiện cử chỉ điệu bộ. + Lần 2: Cô đọc kết hợp cùng tranh minh họa. + Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? + Sáng tác của nhà thơ nào? + Bài thơ nói về điều gì? -> Cô củng cố lại. - Cô đọc từng đoạn xen kẽ đàm thoại gợi mở tư duy cho trẻ. - Cô đọc 4 câu thơ đầu. “Sân nhà em sáng quá Lơ lửng mà không rơi”. + Tác giả đã ví trăng tròn như gì? + Có phải trăng lúc nào cũng tròn không? - Cô đọc 4 câu cuối. “ Những đêm nào trăng khuyết Nhu muốn cùng đi chơi” + Vì sao nói trăng theo bước mình? + Các con có thích trăng không? + Trăng có gần gũi với con người không? + Vậy muốn có trăng sáng thì các con phải làm gì? -> Cô củng cố và giáo dục ý thức giữ gìn và bảo vệ. - Cô cho trẻ đọc thơ cùng với cô : cả lớp, từng nhóm, cá nhân. - Động viên, khuyến khích trẻ đọc thơ diễn cảm. - Cô gợi ý trẻ vẽ trăng đêm rằm ... - Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu, trò chuyện với trẻ về hình dạng, màu sắc, chi tiết làm nổi bật hình ảnh trăng đêm rằm trong tranh ... - Hướng dẫn trẻ vẽ trên bố cục giấy: cô có thể vẽ mẫu trên bảng cho trẻ xem, nhắc trẻ sử dụng bút màu phù hợp để vẽ ... - Cho trẻ vẽ trên bàn theo từng nhóm, động viên trẻ mạnh dạn và tự tin trong hoạt động - Nhận xét những sản phẩm khá, ngộ nghĩnh, sáng tạo, dễ thương ... 3, <i>Kết thúc:</i> - Nhận xét, tuyên dương trẻ và chuyển hoạt động tiếp theo.</p>	<p>- Trẻ quan sát và lắng nghe. - Bài thơ: “Trăng sáng”. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Có ạ! - Có ạ! - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ đọc cùng cô. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hiện.</p>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát có chủ đích: Quan sát lá cây ổi.
- Trò chơi vận động: Bóng tròn to, Cáo và Thỏ.
- Chơi tự do: Chơi với phấn, lá, bóng, vòng....

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên gọi, đặc điểm và bộ phận của cây, lợi ích của cây ổi.
- Trẻ biết tên trò chơi và chơi trò chơi đúng luật.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ và kỹ năng chơi theo nhóm.

3, Thái độ:

- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi với bạn.
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây ăn quả.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
 - + Địa điểm quan sát cây ổi.
 - + Một số đồ chơi mang theo: phấn, lá, bóng, vòng....
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, <i>Quan sát có chủ đích: Quan sát lá cây ổi.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô kiểm tra sức khỏe và trang phục trước khi ra sân.- Cho trẻ hát bài: “Em yêu cây xanh” và ra địa điểm quan sát.- Trò chuyện với trẻ:<ul style="list-style-type: none">+ Các con vừa hát bài hát gì?+ Bài hát nói về điều gì?+ Chúng ta đã đến nơi rồi. Các con đang đứng ở đâu?+ Trường mình có những cây gì?- Cho trẻ quan sát cây ổi và trò chuyện:<ul style="list-style-type: none">+ Đây là cây gì?+ Cây ổi có đặc điểm gì?+ Cây ổi có mấy bộ phận?- Cô chỉ vào lá cây và gợi hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ Đây là bộ phận gì của cây?+ Lá cây ổi như thế nào? Có màu gì? Lá to hay nhỏ?+ Trồng cây ổi để làm gì?+ Cây ổi là loại cây ăn gì?+ Các con đã được ăn ổi chưa?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ kiểm tra sức khỏe.- Trẻ hát và đi ra địa điểm.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ kể.- Cây ổi.- Trẻ trả lời.- 3 bộ phận.- Lá cây.- Lá cây ổi nhỏ, có màu xanh.- Để lấy quả, làm bóng mát.

<p>+ Để có nhiều cây ăn quả các con phải làm gì? + Ngoài cây ổi ra các con còn biết những loại cây ăn quả nào nữa? - Cho trẻ kể một số loại cây mà trẻ biết. -> Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây ăn quả. 2, <i>Trò chơi vận động: Bóng tròn to, Cáo và Thỏ.</i> * Trò chơi: Bóng tròn to. - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi – cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần, cô bao quát động viên trẻ kịp thời * Trò chơi: Cáo và Thỏ. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô động viên, khuyến khích và bao quát trẻ chơi. 3, <i>Chơi tự do: Chơi với phấn, lá, bóng, vòng...</i> - Cô hướng trẻ cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi và giữ gìn vệ sinh. - Trong khi trẻ chơi cô bao quát động viên trẻ * <i>Kết thúc:</i> - Cô cho trẻ xếp hàng nhẹ nhàng vào lớp.</p>	<p>- Rồi ạ! - Trông và chăm sóc. - Trẻ kể. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chơi tự do. - Trẻ lắng nghe.</p>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Ôn từ: “Viên phấn, bút màu, cái thước”.

Mẫu câu: “Viên phấn dùng để viết bảng, bút màu để tô, vẽ, cái thước dùng để kẻ”.

Dạy từ: “Cái tủ, cái cốc, cái giá”.

Mẫu câu: “Cái tủ để đựng đồ, cái cốc để uống nước, cái giá để dép”.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nghe và nói được các câu cô đưa ra: “Cái tủ, cái cốc, cái giá”.
- Trẻ nghe và hiểu được các từ mà cô đưa ra: “Cái tủ, cái cốc, cái giá”. *2, Kỹ năng:*

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích.
- Trẻ nói được các từ trong câu mà cô đưa ra: “Cái tủ để đựng đồ, cái cốc để uống nước, cái giá để dép”.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
- + Tranh ảnh: Cái tủ, cái cốc, cái giá hoặc vật thật.
- + Hệ thống câu hỏi: “Cái tủ để đựng đồ, cái cốc để uống nước, cái giá để dép”.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gợi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non”. - Trò chuyện với trẻ về bài hát: + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? -> Cô củng cố và giáo dục trẻ biết yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp. - Dẫn dắt giới thiệu bài. <p><i>2, Bài mới:</i></p> <p><i>a, Ôn luyện:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> * Ôn từ: “Viên phấn”. - Cô xuất hiện viên phấn và gợi hỏi: + Viên phấn dùng để làm gì? - Cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ “Viên phấn” và câu “Viên phấn dùng để viết bảng”. * Ôn từ: “Bút màu”. - Cho trẻ quan sát bút màu và hỏi: + Bút màu dùng để làm gì? - Tổ chức cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ “Bút màu” và câu “Bút màu dùng để tô, vẽ”. * Ôn từ “Cái thước”. - Xuất hiện cái thước và gợi hỏi: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Viên phấn dùng để viết bảng. - Trẻ nói từ và câu. - Bút màu dùng để tô, vẽ. - Trẻ nói từ và câu.

<p>+ Cái thước dùng để làm gì? - Cho cả lớp – tổ – cá nhân nói từ “Cái thước” và câu “Cái thước dùng để kẻ”.</p> <p><i>b, Dạy từ, câu mới: “Cái tủ, cái cốc, cái giá”.</i></p> <p>* Học từ mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo nói mẫu câu kết hợp với treo tranh: “Cái tủ, cái cốc, cái giá”. - Cô cho trẻ nói cùng cô: “Cái tủ, cái cốc, cái giá”. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ lên phát âm. - Cô sửa lỗi phát âm cho trẻ. - Cô gọi từng trẻ lên phát âm và chỉ tranh. - Cô động viên và khuyến khích trẻ phát âm đúng. <p>* Học câu mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chỉ vào tranh và nói: + Cái tủ để đựng đồ. + Cái cốc để uống nước. + Cái giá để dép. - Cô nói 2 lần và cho trẻ nói theo. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ nói theo cô. - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ. - Cô cho 2 trẻ lên nói và cô đặt câu hỏi để cho trẻ trả lời. + Cái tủ dùng để làm gì? + Cái dùng để uống nước? + Cái gì để dép? <p>=> Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp.</p> <p>* Trò chơi: Thi xem ai nhanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô hướng dẫn trẻ chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần. - Kết thúc cô nhận xét trẻ chơi. <p><i>3, Nhận xét.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tiết học và cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cái thước dùng để kẻ. - Trẻ nói từ và câu. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nói theo cô. - Trẻ phát âm. - Trẻ quan sát và lắng nghe. + Cái tủ để đựng đồ. + Cái cốc để uống nước. + Cái giá để dép. - Trẻ nói theo cô. - Trẻ trả lời. + Cái tủ để đựng đồ. + Cái cốc để uống nước. + Cái giá để dép. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Làm quen bài mới

Bài hát: Gác trăng.

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề và giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.
- Dạy trẻ hát theo cô 2 – 3 lần.
- Tổ chức cho trẻ hát dưới nhiều hình thức.
- Cô khuyến khích và sửa sai cho trẻ.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- Sĩ số:.....
- Tình trạng sức khỏe.....
-
- Trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ:.....
-
- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:
-
- * Biện pháp:.....

Ngày soạn: 02/09/2017

Ngày dạy: Thứ 6/06/09/2017

HOẠT ĐỘNG HỌC ÂM NHẠC

- Đề tài: Tết trung thu của bé.
- Dạy hát: Gác trăng.
- Nghe hát: Chiếc đèn ông sao.
- Trò chơi: Ai nhanh nhất.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả.
- Trẻ thuộc và hát đúng giai điệu kết hợp nhún nhảy bài: “Gác trăng”. Được nghe bài hát: “Chiếc đèn ông sao” của Phạm Tuyên.
- Trẻ chơi được trò chơi: “Ai nhanh nhất”.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng hát, nhún theo nhịp, đúng giai điệu bài hát.
- Phát triển hứng thú và sôi nổi ở trẻ.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ thích học âm nhạc, lắng nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô, đón Tết trung thu vui vẻ và biết ơn, kính trọng chú bộ đội.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
 - + Tranh phá cỗ trung thu, rước đèn, vòng, xúc xô.
 - + Loa, máy tính, nhạc bài hát: Gác trăng, chiếc đèn ông sao.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gợi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối trời sáng” - Cô treo bức tranh hỏi trẻ: + Cô có bức tranh gì đây? + Đêm trung thu các con được chơi những gì? + Các con phá cỗ có vui không? + Bố mẹ mua cho các con những gì nhân dịp tết trung thu? + Có bài hát nào nói lên niềm vui sướng của các bạn nhỏ trong ngày tết trung thu không? - Dẫn dắt giới thiệu bài. <p><i>2, Bài mới:</i></p> <p><i>a, Dạy hát: Gác trăng – nhạc và lời Hoàng Văn Yến, lời thơ Nguyễn Trí Tâm.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. + Đó chính là bài hát: Gác trăng nhạc và lời của Hoàng Văn Yến, lời thơ Nguyễn Trí Tâm. - Cô hát mẫu 2 lần. - Cô đàm thoại với trẻ về bài hát: + Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? + Sáng tác của nhạc sĩ nào? + Bài hát nói về điều gì? + Các bạn rủ nhau đi đâu? + Các bạn nhỏ nói gì với chú bộ đội? + Vì sao các bạn nhỏ lại yêu thương chú bộ đội như vậy? -> Cô củng cố lại và giáo dục trẻ đón Tết trung thu vui vẻ và biết ơn kính trọng chú bộ đội. - Mở nhạc cho trẻ hát cùng cô. - Giúp trẻ hát đúng theo nhạc. + Bài hát có giai điệu như thế nào? - Cho trẻ nhún theo nhạc bài hát. - Mở nhạc cho trẻ nhún. - Cô nhận xét tuyên dương trẻ. <p><i>b, Nghe hát: Chiếc đèn ông sao – sáng tác: Phạm Tuyên.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. + Tết trung thu bạn nào cũng được mẹ mua cho chiếc đèn ông sao để đi phá cỗ nhạc sỹ Phạm Tuyên đã cảm nhận được trước niềm vui của các con nên đã phở 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi. - Tranh phá cỗ. - Trẻ trả lời. - Có ạ! - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe cô hát. - Gác trăng. - Trẻ trả lời. - Đi phá cỗ. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ nhún theo nhạc - Trẻ lắng nghe.

<p>nhạc bài hát chiếc đèn ông sao đây, chúng ta cùng hát nào!</p> <p>- Cô mở băng cho trẻ cùng hưởng ứng lần 1.</p> <p>+ Các bạn nhỏ rất vui sướng khi được rước đèn dưới trăng.</p> <p>=> Giáo dục trẻ rước đèn trong dịp tết trung thu vui vẻ.</p> <p>- Cô mở nhạc lần 2 :nào chúng ta đi rước đèn nào.</p> <p><i>c, Trò chơi: Ai nhanh nhất.</i></p> <p>+ Đêm trung thu không những rước đèn mà các bạn nhỏ còn tổ chức các trò chơi rất vui các con có muốn tham gia trò chơi “Ai nhanh nhất” không nào.</p> <p>- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần.</p> <p>- Cô nhận xét tuyên dương những trẻ chơi giỏi</p> <p>3, Kết thúc:</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ và chuyển hoạt động tiếp theo.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát có chủ đích: Quan sát thân cây ổi.
- Trò chơi vận động: Chuyển bóng, dung dăng dung dẻ.
- Chơi tự do: Chơi với cát, phấn, lá, hạt....

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên gọi, đặc điểm và bộ phận của cây, lợi ích của cây ổi.
- Trẻ biết tên trò chơi và chơi trò chơi đúng luật.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ và kỹ năng chơi theo nhóm.

3, Thái độ:

- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi với bạn.
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây ăn quả.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
- + Địa điểm quan sát cây ổi.
- + Một số đồ chơi mang theo: phấn, lá, vòng, hạt, hạt....
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, Quan sát có chủ đích: Quan sát thân cây ổi.</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe và trang phục trước khi ra sân.</p>	<p>- Trẻ kiểm tra sức khỏe.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài: “Em yêu cây xanh” và ra địa điểm quan sát. - Trò chuyện với trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? + Chúng ta đã đến nơi rồi. Các con đang đứng ở đâu? + Trường mình có những cây gì? - Cho trẻ quan sát cây ổi và trò chuyện: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cây gì? + Cây ổi có đặc điểm gì? + Cây ổi có mấy bộ phận? - Cô chỉ vào thân cây và gọi hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là bộ phận gì của cây? + Các con thấy thân cây ổi có đặc điểm gì? + Thân cây ổi như thế nào? + Trông cây ổi để làm gì? + Cây ổi là loại cây ăn gì? + Các con đã được ăn ổi chưa? + Để có nhiều cây ăn quả các con phải làm gì? + Ngoài cây ổi ra các con còn biết những loại cây ăn quả nào nữa? - Cho trẻ kể một số loại cây mà trẻ biết. -> Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây ăn quả. <i>2, Trò chơi vận động: Chuyện bóng, dung dăng dung dẻ.</i> * Trò chơi: Chuyện bóng. <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi – cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần, cô bao quát động viên trẻ kịp thời * Trò chơi: Dung dăng dung dẻ. <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô động viên, khuyến khích và bao quát trẻ chơi. <i>3, Chơi tự do: Chơi với cát, phấn lá, hột.</i> - Cô hướng trẻ cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi và giữ gìn vệ sinh. - Trong khi trẻ chơi cô bao quát động viên trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và đi ra địa điểm. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ kể. - Cây ổi. - Trẻ trả lời. - 3 bộ phận. - Thân cây. - Trẻ trả lời. - Để lấy quả, làm bóng mát. - Rồi ạ! - Trồng và chăm sóc. - Trẻ kể. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chơi tự do. - Trẻ lắng nghe.
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

* *Kết thúc:*

- Cô cho trẻ xếp hàng nhẹ nhàng vào lớp.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Ôn các từ trong tuần.

I. Mục tiêu:

1, *Kiến thức:*

- Trẻ nghe và hiểu được chính xác theo cô những từ đã học.
- Trẻ nghe và hiểu được những từ cô vừa hướng dẫn trẻ nói.

2, *Kỹ năng:*

- Trẻ nói được các từ đã học trong tuần.
- Rèn kỹ năng phát âm rõ ràng nói đúng tiếng việt cho trẻ.

3, *Thái độ:*

- Giáo dục trẻ biết yêu mến trường lớp, các bạn và cô giáo.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Tranh, ảnh minh họa.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng

III. Tổ chức hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. <i>Gợi mở.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ xem tranh ảnh khuyến khích trẻ dân tộc quan sát tranh và nói theo ý hiểu của mình. <p>2. <i>Ôn các từ, các mẫu câu đã học.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giáo nói trước các từ, các mẫu câu đã học 1 cách chính xác cho trẻ phát âm.- Xuất hiện hình ảnh cho trẻ nói các hoạt động thông qua hình ảnh khắc sâu kiến thức cho trẻ.- Cô xuất hiện tranh, ôn lần lượt các từ trong tuần.- Cô cho trẻ phát âm mỗi từ 2 – 3 lần.- Cô cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm.- Cô nhận xét, sửa sai cho trẻ. <p>3. <i>Kết thúc.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô nhận xét tiết học và cho trẻ hát bài: "Gác trăng".	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát.- Trẻ kể.- Trẻ lắng nghe. - Trẻ nói. - Trẻ nói.- Tổ, nhóm, cá nhân nói.

Vui chơi văn nghệ

- Tổ chức cho trẻ hát các bài hát trong ngày Tết trung thu: Gác trăng, rước đèn ông sao...

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- Sĩ số:.....
- Tình trạng sức khỏe.....
-
- Trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ:.....
-
- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:
-
- * Biện pháp:.....

TUẦN 2: NHÁNH 2: LỚP MẪU GIÁO LỚN CỦA BÉ

(Từ ngày 09/09/2017 đến 12/09/2017).

Ngày soạn: 06/09/2017

Ngày dạy: Thứ 2/09/09/2017

HOẠT ĐỘNG HỌC THỂ DỤC Đi nổi bàn chân tiến lùi.

I. Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ biết đi nổi bàn chân tiến lùi. Khi đi trẻ biết hai tay chống hông hoặc dang ngang để giữ thăng bằng.
- Trẻ biết chơi trò chơi và chơi trò chơi đúng luật.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đi thăng bằng khi đi nổi bàn chân tiến lùi.
- Rèn sự mạnh dạn, tự tin và phát triển khả năng giữ thăng bằng.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý trường lớp, đoàn kết với bạn bè.
- Giáo dục trẻ chơi trò chơi đoàn kết.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: xác xô, sân tập bằng phẳng.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non”. - Trò chuyện với trẻ về bài hát. - Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường – Đi gót – Đi thường – Đi mũi - Đi thường - Chạy chậm - Chạy nhanh - Chạy chậm – Đi thường - Về ga. <p>2, Trọng động:</p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ đi các kiểu đi.

<p>(kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - ĐT Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. * Vận động cơ bản: “Đi nói bàn chân tiến lùi”. - Giới thiệu tên vận động: Đi nói bàn chân tiến lùi. - Cô thực hiện 2 lần: + Lần 1: Cô thực hiện không phân tích. + Lần 2: Cô thực hiện kết hợp phân tích. <p>TTCB: Đứng tự nhiên, hai tay chống hông hoặc dang ngang để giữ thẳng bằng, sau đó chuyển đứng chân trước, chân sau, mũi bàn chân sau sát gót bàn chân trước. Khi đi tiến hoặc lùi đều bước từng bước, hai bàn chân luôn đặt thẳng nhau theo hàng dọc, mũi bàn chân sau sát gót bàn chân trước. Đi tiến thì chân trước bước trước rồi thu chân sau lên, ngược lại khi đi lùi thì chân sau bước lùi trước.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 3: Cho trẻ khá lên thực hiện mẫu. * Trẻ thực hiện: Đi nói bàn chân tiến lùi. - Tổ chức cho trẻ ở hai tổ lần lượt thực hiện.(mỗi trẻ 2-3 lần) - Cô quan sát động viên khuyến khích trẻ thực hiện. * Trò chơi: Bóng tròn to. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô động viên, khuyến khích và bao quát trẻ chơi. <p>3, <i>Hồi tĩnh.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ. - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 – 2 vòng và chuyển hoạt động tiếp theo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ đi 1 – 2 vòng.
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát có mục đích: Quan sát cây xung quanh trường.
- Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột – Gieo hạt.
- Chơi tự do: Chơi với hột, hạt, lá cây...

I. Mục tiêu:

1, *Kiến thức:*

- Trẻ biết sân trường có cây cối để làm bóng mát, sân trường có đồ chơi và tập thể dục

- Trẻ nắm được cách chơi luật chơi và hứng thú tham gia trò chơi.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

- Nhằm phát triển ngôn ngữ và cơ chân cho trẻ.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn trường lớp sạch sẽ không vứt rác bừa bãi ra sân trường

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:

+ Địa điểm quan sát.

+ Một số đồ chơi tự do: hột, hạt, lá cây....

- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Quan sát có chủ đích: Quan sát cây xung quanh trường.</i></p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe, trang phục của trẻ trước khi ra sân.</p> <p>- Cô dẫn trẻ ra sân và cho trẻ hát bài: “Em đi mẫu giáo” đến địa điểm quan sát.</p> <p>- Cô gọi trẻ lại gần và hỏi:</p> <p>+ Các con ơi! Các con đang đứng ở đâu?</p> <p>+ Các con nhận xét gì về cây xung quanh trường của chúng mình nào?</p> <p>+ Xung quanh trường con thấy có gì?</p> <p>+ Cây xung quanh trường có đặc điểm gì?</p> <p>+ Trồng cây xanh để dùng làm gì?</p> <p>+ Muốn cho trường có nhiều cây xanh, sạch đẹp phải làm gì?</p> <p>=> Cô khái quát lại: Các con đang đứng ở sân trường, sân trường rất là rộng và phẳng, trên sân trường còn có các cây to và rất nhiều đồ chơi để chúng</p>	<p>- Trẻ vừa đi vừa hát.</p> <p>- Trên sân trường.</p> <p>- Trẻ nhận xét.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<p>mình vui chơi, sân trường được xây bằng gạch rất là đẹp nên chúng mình phải giữ gìn không vứt rác ra sân trường các con nhớ chưa?</p> <p>2, Trò chơi vận động: Gieo hạt – Mèo đuổi chuột.</p> <p>* Trò chơi: Gieo hạt.</p> <p>+ Muốn cho sân trường có nhiều cây xanh để làm bóng mát chúng mình phải làm gì (gieo hạt trồng cây)</p> <p>-> Đúng rồi! Cô sẽ thưởng cho chúng mình một trò chơi đó là trò chơi gieo hạt.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi – cách chơi</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần, cô bao quát động viên trẻ kịp thời</p> <p>* Trò chơi: Mèo đuổi chuột.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần.</p> <p>- Cô động viên, khuyến khích và bao quát trẻ chơi.</p> <p>3, Chơi tự do: Chơi với hạt, hạt, lá cây....</p> <p>- Cô hướng trẻ cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích.</p> <p>- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi và giữ gìn vệ sinh.</p> <p>- Trong khi trẻ chơi cô bao quát động viên trẻ</p> <p>* Kết thúc:</p> <p>- Cô cho trẻ xếp hàng nhẹ nhàng vào lớp.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ chơi tự do.</p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Dạy từ: “Trường mầm non, lớp học, cô giáo”.

Mẫu câu: “Con đang học trường mầm non, con ngồi học ở trong lớp, cô giáo dạy học”.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nghe và nói được các câu cô đưa ra: “Trường mầm non, lớp học, cô giáo”.
- Trẻ nghe và hiểu được các từ mà cô đưa ra: “Trường mầm non, lớp học, cô giáo”.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích.
- Trẻ nói được các từ trong câu mà cô đưa ra “Con đang học trường mầm non, con ngồi học ở trong lớp, cô giáo dạy học”.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
- + Tranh ảnh.
- + Hệ thống câu hỏi: : “Con đang học trường mầm non, con ngồi học ở trong lớp, cô giáo dạy học”.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gợi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non”.- Trò chuyện với trẻ về bài hát:+ Các con vừa hát bài hát gì?+ Bài hát nói về điều gì? <p>-> Cô củng cố và giáo dục trẻ biết yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp.</p> <ul style="list-style-type: none">- Dẫn dắt giới thiệu bài. <p><i>2, Dạy từ, câu mới: “Trường mầm non, lớp học, cô giáo”.</i></p> <p>* Học từ mới:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giáo nói mẫu câu kết hợp với treo tranh: “Trường mầm non, lớp học, cô giáo”.- Cô cho trẻ nói cùng cô: “Trường mầm non, lớp học, cô giáo”.- Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ lên phát âm.- Cô sửa lỗi phát âm cho trẻ.- Cô gọi từng trẻ lên phát âm và chỉ tranh.- Cô động viên và khuyến khích trẻ phát âm đúng.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ nói theo cô.- Trẻ phát âm.

<p>* Học câu mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chỉ vào tranh và nói: + Con đang học trường mầm non. + Con ngồi học ở trong lớp. + Cô giáo dạy học. - Cô nói 2 lần và cho trẻ nói theo. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ nói theo cô. - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ. - Cô cho 2 trẻ lên nói và cô đặt câu hỏi để cho trẻ trả lời. + Con học ở đâu? + Con ngồi học ở đâu? + Ai dạy các con học? <p>=> Giáo dục trẻ yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp.</p> <p>* Trò chơi: Thi xem ai nhanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô hướng dẫn trẻ chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần. - Kết thúc cô nhận xét trẻ chơi. <p><i>3, Nhận xét.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tiết học và cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ nói theo cô. - Trẻ trả lời. + Con đang học trường mầm non. + Con ngồi học ở trong lớp. + Cô giáo dạy học. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

TRÒ CHƠI MỚI: Tay cầm tay.

I, Mục tiêu:

- Rèn luyện khả năng ngôn ngữ của trẻ: nghe và hiểu lời nói của cô giáo và thực hiện theo hiệu lệnh.
- Rèn luyện trí nhớ của trẻ.

II, Cách chơi:

- Chơi tập thể cả lớp.

- Trẻ đứng tự do trong phòng. Cô nói “Tay cầm tay”, trẻ vừa cầm tay nhau theo từng nhóm hai hoặc ba trẻ vừa nhắc lại câu nói của cô. Cô nói tiếp “Đầu chạm đầu”, từng nhóm hai hoặc ba trẻ chạm đầu vào nhau và nhắc lại câu nói đó.

Khi mới chơi, nếu trẻ chưa hiểu, cô hướng dẫn các động tác cho trẻ, cô có thể nói những câu khác như: “Mũi chạm mũi”, “Vai kề vai”, “Tay khoác tay”, “Lung tựa lung”, “Bàn tay áp bàn tay”....để trẻ tập nói theo cô.

- Cô chơi mẫu 2 – 3 lần cùng trẻ.
- Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần.
- Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- *Sĩ số*:.....
- *Tình trạng sức khỏe*:.....
- *Trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ*:.....
- *Kiến thức và kỹ năng của trẻ*:
- * *Biện pháp*:.....

Ngày soạn: 07/09/2017

Ngày dạy: Thứ 3/10/09/2017

HOẠT ĐỘNG HỌC KPKH Trò chuyện về trường, lớp của bé.

I. Mục tiêu:

1, *Kiến thức*:

- Trẻ biết được những đặc điểm nổi bật của trường lớp mầm non; công việc của các cô bác trong trường.
- Trẻ nói được địa chỉ trường lớp đang học
- Trẻ biết được ý nghĩa các hoạt động trong trường mầm non như: ngày hội đến trường.
- Trẻ gọi tên được lớp học của bé, đặc điểm sở thích của các bạn trong lớp.

2, *Kỹ năng*:

- Phát triển khả năng tư duy và ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

3, *Thái độ*:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn, bảo vệ trường lớp. Biết yêu quý, kính trọng các cô, các bác trong trường.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Tranh vẽ về trường mầm non. Hai ngôi nhà có ký hiệu hình vuông, hình chữ nhật
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gợi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non”. - Trò chuyện với trẻ về bài hát: <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? + Sau nghỉ hè các con phải đến đâu? + Trong tháng 9 các con có biết có ngày hội gì lớn không? + Đến trường các con thấy như thế nào? + Các con có biết trong trường, lớp mình có những gì không? - Dẫn dắt giới thiệu bài. + Hôm nay, cô và các con sẽ cùng trò chuyện về trường và lớp học của chúng mình nhé! <p><i>2, Trò chuyện về trường, lớp của bé.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các con đang học ở trường nào? + Địa chỉ của trường ở đâu? + Trong trường mầm non có những gì? + Trong trường có những ai ? + Cô hiệu trưởng là ai? Hiệu phó? + Ở trường ai là người dạy các con? + Ai là người nấu ăn cho các con? - Cho trẻ kể tên cô bác trong trường và công việc của từng người. - Đưa tranh ra cho trẻ quan sát và đàm thoại theo nội dung tranh: <ul style="list-style-type: none"> * Tranh mẹ đưa bé đến trường. + Cô có bức tranh gì đây? + Bạn nhỏ trong tranh đang đi đâu? + Hàng ngày ai đưa các con đi học? + Đến trường các con được học những gì? - Tranh các bạn đang tập thể dục - Các bạn đang học bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Đến trường học. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ kể - Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.

<p>- Các bạn đang chơi. - Các bạn đang ăn cơm. + Trong lớp mình các con thấy có những gì? + Để đồ dùng đồ chơi luôn sạch đẹp các con phải làm gì? + Vậy khi chơi xong các con phải làm gì? + Các con có yêu trường, lớp mình không? => Giáo dục trẻ: trường lớp của chúng mình rất đẹp vì vậy chúng mình phải giữ gìn, bảo vệ trường lớp, chơi đoàn kết với bạn, chăm ngoan học giỏi nghe lời cô giáo. * Trò chơi: Bạn trai hay bạn gái. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. + Hôm nay cô thấy lớp mình rất ngoan và học rất giỏi cô sẽ thưởng cho các con một trò chơi có tên là bạn trai hay bạn gái. + Để chơi được trò chơi này các con hãy lắng nghe cô nói cách chơi và luật chơi nhé! + Cách chơi: : trẻ vừa đi vừa hát khi nghe hiệu lệnh cô lắc xắc xô trẻ chạy nhanh về lớp (2 lớp học có ký hiệu là hình vuông và hình chữ nhật) bạn trai về lớp có ký hiệu hình vuông, bạn gái về lớp có ký hiệu hình chữ nhật. Nhóm nào về lớp nhanh và đúng là thắng cuộc. + Luật chơi: nếu bạn nào về nhầm lớp phải nhảy lò cò. - Tổ chức chơi 2 – 3 lần. - Cô bao quát và kiểm tra trẻ, sau mỗi lần chơi cô đổi ký hiệu lớp. 3, <i>Kết thúc:</i> - Cùng cố bài: Hôm nay cô và các con đã cùng nhau đi trò chuyện về điều gì? -> Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của trường, lớp và chăm ngoan học giỏi. - Nhận xét, tuyên dương trẻ và chuyển hoạt động tiếp theo.</p>	<p>- Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Thu dọn.... - Có ạ! - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.</p>
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát có chủ đích: Quan sát cây chuối.
- Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ, bóng tròn to.

- Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn...

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên gọi, đặc điểm và bộ phận của cây, lợi ích của cây chuối.
- Trẻ biết tên trò chơi và chơi trò chơi đúng luật.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ và kỹ năng chơi theo nhóm.

3, Thái độ:

- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi với bạn.
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây ăn quả.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
- + Địa điểm quan sát cây chuối.
- + Một số đồ chơi mang theo: Bóng, vòng, phấn.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Quan sát có chủ đích: Quan sát cây chuối.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe và trang phục trước khi ra sân. - Cho trẻ hát bài: “Em yêu cây xanh” và ra địa điểm quan sát. - Trò chuyện với trẻ: + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? + Chúng ta đã đến nơi rồi. Các con đang đứng ở đâu? + Trường mình có những cây gì? - Cho trẻ quan sát cây chuối và trò chuyện: + Đây là cây gì? + Cây chuối có đặc điểm gì? + Cây chuối có mấy bộ phận? + Đây là bộ phận gì của cây? (Cô chỉ vào thân). + Các con thấy thân cây chuối như thế nào? - Cho 1 – 2 trẻ sờ và trả lời. - Cô chỉ vào lá cây và gợi hỏi: + Đây là bộ phận gì của cây? + Lá cây chuối như thế nào? Có màu gì? Lá to hay nhỏ? + Trồng cây chuối để làm gì? + Cây chuối là loại cây ăn gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ kiểm tra sức khỏe. - Trẻ hát và đi ra địa điểm. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ kể. - Cây chuối. - Trẻ trả lời. - 3 bộ phận. - Thân cây. - Nhẵn nhụi. - Lá cây. - Lá cây chuối to, có màu xanh. - Để lấy quả, làm bóng mát.

<p>+ Các con đã được ăn chuối chưa? Ăn chuối có vị gì? + Để có nhiều cây ăn quả các con phải làm gì? + Ngoài cây chuối ra các con còn biết những loại cây ăn quả nào nữa? - Cho trẻ kể một số loại cây mà trẻ biết. -> Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây ăn quả. 2, Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ, bóng tròn to. * Trò chơi dung dăng dung dẻ: - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi – cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần, cô bao quát động viên trẻ kịp thời * Trò chơi: bóng tròn to. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô động viên, khuyến khích và bao quát trẻ chơi. 3, Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn..... - Cô hướng trẻ cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi và giữ gìn vệ sinh. - Trong khi trẻ chơi cô bao quát động viên trẻ * Kết thúc: - Cô cho trẻ xếp hàng nhẹ nhàng vào lớp.</p>	<p>- Rồi ạ! Có vị ngọt. - Trồng và chăm sóc. - Trẻ kể. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chơi tự do. - Trẻ lắng nghe.</p>
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG CHIỀU TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Ôn từ: “Trường mầm non, lớp học, cô giáo”.

Ôn mẫu câu: “Con đang học ở trường mầm non, con đang ngồi trong lớp học, cô giáo dạy học”.

Dạy từ: “Đứng lên, ngồi xuống, ra ngoài”.

Mẫu câu: “Bạn vừa đứng lên, bạn vừa ngồi xuống, bạn vừa đi ra ngoài”.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nghe và nói được các câu cô đưa ra: “Đứng lên, ngồi xuống, ra ngoài”.

- Trẻ nghe và hiểu được các từ mà cô đưa ra: “Đứng lên, ngồi xuống, ra ngoài”.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích.

- Trẻ nói được các từ trong câu mà cô đưa ra: “Bạn vừa đứng lên, bạn vừa ngồi xuống, bạn vừa đi ra ngoài”.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:

+ Tranh ảnh.

+ Hệ thống câu hỏi: : “Bạn vừa đứng lên, bạn vừa ngồi xuống, bạn vừa đi ra ngoài”.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, Gợi mở:</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non”.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về bài hát:</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>-> Cô củng cố và giáo dục trẻ biết yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp.</p> <p>- Dẫn dắt giới thiệu bài.</p> <p>2, Bài mới:</p> <p>a, Ôn luyện:</p> <p>* Ôn từ: “Trường mầm non” :</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ:</p> <p>+ Con đang học ở đâu?</p> <p>- Tổ chức cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ “Trường mầm non” và câu “Con đang học ở trường mầm non”.</p> <p>* Ôn từ: “Lớp học”.</p> <p>- Cô hỏi trẻ:</p> <p>+ Các con đang ngồi học ở đâu?</p>	<p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Con đang học ở trường mầm non.</p> <p>- Trẻ nói từ và câu.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ “Lớp học” và câu “Con đang ngồi trong lớp học”. * Ôn từ: “Dạy học”. - Cho trẻ quan sát tranh và gọi hỏi: + Cô giáo đang làm gì? - Cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ “Dạy học” và câu “Cô giáo dạy học”. <i>b, Dạy từ, câu mới: “Đứng lên, ngồi xuống, ra ngoài”.</i> * Học từ mới: - Cô giáo nói mẫu câu kết hợp với treo tranh: “Đứng lên, ngồi xuống, ra ngoài”. - Cô cho trẻ nói cùng cô: “Đứng lên, ngồi xuống, ra ngoài”. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ lên phát âm. - Cô sửa lỗi phát âm cho trẻ. - Cô gọi từng trẻ lên phát âm và chỉ tranh. - Cô động viên và khuyến khích trẻ phát âm đúng. * Học câu mới: - Cô chỉ vào tranh và nói: + Bạn vừa đứng lên. + Bạn vừa ngồi xuống. + Bạn vừa đi ra ngoài. - Cô nói 2 lần và cho trẻ nói theo. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ nói theo cô. - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ. - Cô cho 2 trẻ lên nói và cô đặt câu hỏi để cho trẻ trả lời. + Bạn A vừa làm gì? + Bạn B vừa làm gì? + Bạn C vừa đi đâu? => Giáo dục trẻ yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp. * Trò chơi: Thi xem ai nhanh. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Con đang ngồi trong lớp học. - Trẻ nói từ và câu. - Trẻ quan sát. - Cô giáo dạy học. - Trẻ nói từ và câu. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nói theo cô. - Trẻ phát âm. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ nói theo cô. - Trẻ trả lời. + Bạn vừa đứng lên. + Bạn vừa ngồi xuống. + Bạn vừa đi ra ngoài.
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn trẻ chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần. - Kết thúc cô nhận xét trẻ chơi. <p><i>3, Nhận xét.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tiết học và cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------

Ôn bài cũ

- Cho trẻ hát: “Trường chúng cháu là trường mầm non”.
- Trò chuyện với trẻ về trường, lớp của bé.
- Cho trẻ chơi đồ chơi xung quanh lớp.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- *Sĩ số:*.....
- *Tình trạng sức khỏe:*.....
-
- *Trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ:*.....
-
- *Kiến thức và kỹ năng của trẻ:*
-
- * *Biện pháp:*.....

Ngày soạn: 08/09/2017

Ngày dạy: Thứ 4/10/09/2017

HOẠT ĐỘNG HỌC LQVT

Ôn xác định vị trí của đồ vật (phía trước, sau, trên, dưới, phải trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ xác định được vị trí của đồ vật (phía trước – sau, trên – dưới, phải – trái) so với bản thân trẻ, với trẻ khác.

2, Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển khả năng định hướng trong không gian.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng đồ chơi.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
 - + Một con búp bê, một số đồ chơi: khối gỗ, cây hoa,...
 - + Các đồ vật: ghế tựa, ô tô,..., quả bóng...
- Đồ dùng của trẻ: Khối gỗ, rổ...

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gọi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tìm đồ chơi, đồ vật ở các phía: phía trước – phía sau, phía trên – phía dưới, phía trái – phía phải của bản thân trẻ. + Bạn nào giỏi lên tìm đồ chơi ở các phía cho cô giáo nào? - Cùng cố cho trẻ nhận biết các phía của đối tượng khác bằng cách cho trẻ chơi trò chơi: “Đồ chơi gì và ở đâu?”. <p><i>2, Ôn xác định vị trí của đồ vật (phía trước, sau, trên, dưới, phải trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ: + Buổi sáng khi các con ngủ dậy các con thường làm gì? + Cầm bàn chải bằng tay nào? + Tay phải đâu? + Cầm cốc nước bằng tay nào? + Tay trái các con đâu ? -> Chúng mình làm động tác đánh răng: Tay phải cầm bàn chải, tay trái cầm cốc + Đánh răng rửa mặt xong rồi chúng mình làm gì? + Cầm bát bằng tay nào? + Cầm thìa bằng tay nào? - Cho trẻ cầm bát thìa lên tay - Cho trẻ làm động tác xúc cơm. * Ôn xác định vị trí của đồ vật so với bản thân. - Cô đặt đồ chơi ở các phía và gọi hỏi: + Phía trước của các con có gì? + Phía sau các con có gì? + Phía trên các con thấy có gì? + Tại sao các con phải ngẩng đầu lên? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Giấu chân”. + Chân các con ở phía nào? + Tại sao các con phải cúi xuống. - Cô củng cố lại. * Ôn xác định vị trí của đồ vật so với bạn khác. - Cô gọi một trẻ lên ngồi vào ghế giữa lớp. Cô nói: “Trời tối”, cả lớp nhắm mắt lại. - Cô lấy 2 đồ chơi: ô tô, khối gỗ đặt ở 2 phía (phía trước – phía sau) của trẻ lên chơi. - Sau đó, cô nói: “Trời sáng” cả lớp mở mắt ra và quan 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tìm. - Trẻ tìm đồ chơi. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ trả lời. - Tay phải. - Tay trái. - Trẻ thực hiện. - Trẻ trả lời. - Tay trái. - Tay phải. - Trẻ thực hiện. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Ở phía dưới. - Vì ở phía dưới. - Trẻ chơi trò chơi.

<p>sát và trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa đặt đồ chơi gì và ở phía nào của bạn? + Đồ chơi ở phía nào của bạn? + Vì sao các con biết? - Tương tự, cô đặt búp bê lên phía trên – phía dưới của đôi tượng khác và gọi hỏi. + Phía trên bạn búp bê có gì? + Phía dưới bạn búp bê có gì? + Quả bóng ở phía nào của bạn búp bê? + Cây hoa ở phía nào của bạn búp bê? - Cô cho trẻ tìm đồ chơi, đồ vật xung quanh trẻ theo các phía. * Ôn luyện. * Trò chơi: Con Thỏ. - Xuất hiện thỏ, thỏ gọi các bạn ơi. + Thỏ chào các bạn + Các bạn vừa làm gì vậy? -> Các bạn giỏi quá! Thỏ mời các bạn cùng giả làm các chú thỏ: - Trẻ đứng dậy chơi - Cô nói (con thỏ) + Nghiêng đầu sang trái,phải + Tai thỏ đâu? Thỏ vẫy tai phải. Thỏ vẫy tai trái + Mắt thỏ : Mắt phải, mắt trái + Thỏ dậm chân phải + Thỏ dậm chân trái + Các con vừa chơi trò chơi gì? * Trò chơi: Tìm bạn - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. + Nào cô con mình cùng chơi trò chơi tìm bạn các con muốn chơi giỏi lắng nghe cô nói cách chơi luật chơi. + Cách chơi cô cho các con vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh (Tìm bạn) thì các bạn gái tìm về với bạn gái bạn trai về với bạn trai. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 1 - 2 lần - Cô kiểm tra: Bạn nào đứng bên phải (bên trái). <p>3, Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ và chuyển hoạt động tiếp theo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ thực hiện. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát có chủ đích: Quan sát thân cây chuối.
- Trò chơi vận động: Chuyền bóng, gieo hạt.
- Chơi tự do: Chơi với cát, phân, lá cây,...

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên gọi, đặc điểm của thân cây chuối: nhẵn.. lợi ích của cây chuối.
- Trẻ biết tên trò chơi và chơi trò chơi đúng luật.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ và kỹ năng chơi theo nhóm.

3, Thái độ:

- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi với bạn.
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây ăn quả.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
 - + Địa điểm quan sát cây chuối.
 - + Một số đồ chơi mang theo: phân, lá cây, bóng,...
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, <i>Quan sát có chủ đích: Quan sát thân cây chuối.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe và trang phục trước khi ra sân. - Cho trẻ hát bài: “Em yêu cây xanh” và ra địa điểm quan sát. - Trò chuyện với trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? + Chúng ta đã đến nơi rồi. Các con đang đứng ở đâu? + Trường mình có những cây gì? - Cho trẻ quan sát cây chuối và trò chuyện: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cây gì? + Cây chuối có đặc điểm gì? + Các con nhớ cây chuối có mấy bộ phận? + Đây là bộ phận gì của cây? (Cô chỉ vào thân). + Các con thấy thân cây chuối như thế nào? - Cho 1 – 2 trẻ sờ và trả lời. <ul style="list-style-type: none"> + Trồng cây chuối để làm gì? + Cây chuối là loại cây ăn gì? + Các con đã được ăn chuối chưa? Ăn chuối có vị gì? + Để có nhiều cây ăn quả các con phải làm gì? + Ngoài cây chuối ra các con còn biết những loại cây ăn quả nào nữa? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ kiểm tra sức khỏe. - Trẻ hát và đi ra địa điểm. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ kể. - Cây chuối. - Trẻ trả lời. - 3 bộ phận. - Thân cây. - Nhẵn nhụi. - Để lấy quả, làm bóng mát. - Rồi ạ! Có vị ngọt.

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ kể một số loại cây mà trẻ biết. -> Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây ăn quả. 2, Trò chơi vận động: <i>Chuyên bóng, gieo hạt.</i> * Trò chơi: <i>Chuyên bóng.</i> - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi – cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần, cô bao quát động viên trẻ kịp thời * Trò chơi: <i>Gieo hạt.</i> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô động viên, khuyến khích và bao quát trẻ chơi. 3, <i>Chơi tự do: Chơi với cát, phấn, lá cây,...</i> - Cô hướng trẻ cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi và giữ gìn vệ sinh. - Trong khi trẻ chơi cô bao quát động viên trẻ * <i>Kết thúc:</i> - Cô cho trẻ xếp hàng nhẹ nhàng vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trông và chăm sóc. - Trẻ kể. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chơi tự do. - Trẻ lắng nghe.
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Ôn từ: “Đứng lên, ngồi xuống, ra ngoài”.

Ôn mẫu câu: “Bạn vừa đứng lên, bạn vừa ngồi xuống, bạn vừa ra ngoài”.

Dạy từ: “Đi học, đi chơi, làm việc”.

Mẫu câu: “Bé đi học, bé đi chơi, bố/mẹ đi làm việc”.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nghe và nói được các câu cô đưa ra: “Đi học, đi chơi, làm việc”.
 - Trẻ nghe và hiểu được các từ mà cô đưa ra: “Đi học, đi chơi, làm việc”.
- 2, Kỹ năng:*
- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích.
 - Trẻ nói được các từ trong câu mà cô đưa ra: “Bé đi học, bé đi chơi, bố/mẹ đi làm việc”.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:

+ Tranh ảnh về các hoạt động của bé, bố/mẹ.

+ Hệ thống câu hỏi: “Bé đi học, bé đi chơi, bố/mẹ đi làm việc”.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gợi mở:</i></p> <p>- Cô cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non”.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về bài hát:</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>-> Cô củng cố và giáo dục trẻ biết yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp.</p> <p>- Dẫn dắt giới thiệu bài.</p> <p><i>2, Bài mới:</i></p> <p><i>a, Ôn luyện:</i></p> <p>* Ôn từ: “Đứng lên”.</p> <p>- Cô hỏi trẻ:</p> <p>+ Bạn A vừa làm gì?</p> <p>- Tổ chức cho cả lớp nói từ: “Đứng lên” và câu “Bạn vừa đứng lên”.</p> <p>* Ôn từ: “Ngồi xuống”.</p> <p>- Cô hỏi trẻ:</p> <p>+ Bạn B vừa làm gì?</p> <p>- Cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ “Ngồi xuống” và câu “Bạn B vừa ngồi xuống”.</p> <p>* Ôn từ: “Ra ngoài”.</p> <p>- Cô hỏi trẻ:</p> <p>+ Bạn C vừa làm gì?</p> <p>- Tổ chức cho cả lớp – tổ - cá nhân từ “Ra ngoài” và câu “Bạn C vừa ra ngoài”.</p> <p><i>b, Dạy từ, câu mới: “Đi học, đi chơi, làm việc”.</i></p> <p>* Học từ mới:</p>	<p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Bạn A vừa đứng lên.</p> <p>- Trẻ nói từ và câu.</p> <p>- Bạn B vừa ngồi xuống.</p> <p>- Trẻ nói từ và câu.</p> <p>- Bạn C vừa ra ngoài.</p> <p>- Trẻ nói từ và câu.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo nói mẫu câu kết hợp với treo tranh: “Đi học, đi chơi, làm việc”. - Cô cho trẻ nói cùng cô “Đi học, đi chơi, làm việc”. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ lên phát âm. - Cô sửa lỗi phát âm cho trẻ. - Cô gọi từng trẻ lên phát âm và chỉ tranh. - Cô động viên và khuyến khích trẻ phát âm đúng. * Học câu mới: - Cô chỉ vào tranh và nói: + Bé đi học. + Bé đi chơi. + Bố/mẹ đi làm việc. - Cô nói 2 lần và cho trẻ nói theo. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ nói theo cô. - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ. - Cô cho 2 trẻ lên nói và cô đặt câu hỏi để cho trẻ trả lời. + Bé đang làm gì? + Bố/mẹ đang làm gì? => Giáo dục trẻ yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp. * Trò chơi: Thi xem ai nhanh. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô hướng dẫn trẻ chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần. - Kết thúc cô nhận xét trẻ chơi. 3, <i>Kết thúc:</i> - Cô nhận xét tiết học và cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nói theo cô. - Trẻ phát âm. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ nói theo cô. - Trẻ trả lời. + Bé đi học. + Bé đi chơi. + Bố/mẹ đi làm việc. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Ôn bài cũ

- Cô tổ chức cho trẻ xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ.
- Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi củng cố.
- Cô động viên, khuyến khích trẻ.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- Sĩ số:.....
- Tình trạng sức khỏe.....
-
- Trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ:.....
-
- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:
-
- * Biện pháp:.....

Ngày soạn: 06/09/2017

Ngày dạy: Thứ 5/11/09/2017

HOẠT ĐỘNG HỌC VĂN HỌC

Thơ: Tình bạn.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ: Đến lớp có rất nhiều các bạn yêu thương nhau và quan tâm đến nhau như một gia đình.

2, Kỹ năng:

- Nhớ tên bài thơ, nội dung bài thơ. Thể hiện được ngữ điệu giọng của bài thơ.
- Rèn cho trẻ có kỹ năng hoạt động theo nhóm, kỹ năng thu dọn và sắp xếp đồ dùng gọn gàng, ngăn nắp.

3, Thái độ:

- Thông qua nội dung bài thơ giáo dục trẻ thích đến trường và quan tâm đến các bạn trong lớp.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Tranh nội dung bài thơ, tranh chữ to.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gợi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu cho trẻ hát bài: Vui đến trường.- Đàm thoại với trẻ về bài hát:<ul style="list-style-type: none">+ Các con vừa hát bài hát gì?+ Bài hát nói về điều gì?+ Ở trường có những ai?+ Các con có thích đến trường không? <p>=> Cô củng cố: Bài hát nói về một buổi sáng bé được đến trường, được cô giáo dạy nhiều điều hay đấy. Cô có một bài thơ rất hay nói về các bạn trong lớp rất quan tâm đến nhau. Vậy chúng mình cùng</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát.- Vui đến trường.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Có ạ!- Trẻ lắng nghe.

lắng nghe xem đó là bài thơ gì nhé!

2, *Đọc diễn cảm bài thơ: Tình bạn – sáng tác Trần Thị Hương.*

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.

+ Hôm nay cô dạy các con bài thơ: “Tình bạn” do cô Trần Thị Hương sáng tác.

- Cô đọc diễn cảm 2 lần:

+ Lần 1: Đọc diễn cảm, giới thiệu lại tên bài thơ, tác giả.

+ Lần 2 : Đọc kết hợp cho trẻ xem trên tranh chữ to.

• *Đàm thoại – giảng giải – trích dẫn:*

+ Các con vừa nghe cô đọc bài thơ gì?

+ Bài thơ do ai sáng tác?

-> Cô vừa đọc bài thơ “Tình bạn” do tác giả Trần Thị Hương sáng tác.

+ Bài thơ nói về điều gì?

=> Bài thơ Tình bạn nói về những tình bạn đẹp của các bạn gấu, thỏ, hươu, nai.

+ Trong bài thơ có những nhân vật nào?

(Thỏ Nâu, Gấu, Mèo, Hươu, Nai).

+ Trong lớp bạn nào đã bị ốm?

+ Một hôm đến lớp các bạn phát hiện thấy điều gì?

+ Các bạn hỏi nhau như thế nào?

“Thỏ đi đâu thế”

+ Khi thấy các bạn hỏi Gấu đã nói như thế nào?

“Thỏ bị ốm rồi

Này các bạn ơi

Đi thăm thỏ nhé!”

+ Các bạn đã làm gì khi Thỏ bị ốm?

+ Bạn Gấu mua gì?

Gấu tôi mua khế

Khế ngọt lại thanh”.

+ Bạn Mèo mua gì?

“ Mèo tôi mua chanh

Đánh đường mát ngọt” .

+ Bạn Hươu đã mua gì? (Sữa bột)

+ Vậy còn bạn Nai đã mua gì đến thăm Thỏ? (Sữa đậu nành).

+ Các bạn chúc Thỏ như thế nào?

“Chúc bạn khỏe nhanh

.....

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ quan sát và lắng nghe.

- Bài thơ Tình bạn.

- Cô Trần Thị Hương.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời (Thỏ Nâu, Gấu...)

- Bạn Thỏ Nâu.

- Thấy vắng Thỏ Nâu.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trích dẫn.

- Đi thăm Thỏ.

- Mua khế.

- Mua chanh.

- Mua sữa bột.

- Mua sữa đậu nành.

- Trẻ trả lời.

<p style="text-align: center;">Thăm tình bè bạn”.</p> <p>+ Các con có học tập các bạn trong bài thơ không? + Qua bài thơ này các con học được điều gì? => Cô củng cố và giáo dục trẻ: Chúng mình nhớ phải đoàn kết thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau, không đánh chửi nhau. Qua bài thơ các con phải nhớ những gì cô giáo dạy, phải chịu khó để trở thành con ngoan, trò giỏi.</p> <p><i>* Trẻ đọc thơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc theo cô 1 – 2 lần. - Trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức: Tổ, nhóm, cá nhân. - Cô chú ý động viên, khuyến khích trẻ đọc rõ ràng và diễn cảm và sửa sai cho trẻ. <p>+ Các con vừa đọc bài thơ gì? => Bài thơ “tình bạn” nói về sự quan tâm của các bạn ở trong lớp dành cho thỏ nâu. Các con phải biết quan tâm, chăm sóc đến nhau khi bị ốm đau và phải biết chơi đoàn kết với nhau các con nhớ chưa nào?</p> <p><i>* Trò chơi: Tay cầm tay</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô và trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô động viên, bao quát trẻ chơi. <p><i>3, Kết thúc:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Củng cố lại bài. - Nhận xét, tuyên dương trẻ và chuyển hoạt động tiếp theo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có ạ! - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ đọc theo cô. - Trẻ đọc. - Bài thơ Tình bạn. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nhắc lại cùng cô. - Trẻ chơi trò chơi.
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát có chủ đích: Quan sát lá cây chuối.
- Trò chơi vận động: Truyền tin, Cáo và Thỏ.
- Chơi tự do: Chơi với phấn, lá, bóng, vòng....

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên gọi, đặc điểm của lá cây chuối: có màu xanh, lá to và nhẵn... lợi ích của cây chuối.
- Trẻ biết tên trò chơi và chơi trò chơi đúng luật.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ và kỹ năng chơi theo nhóm.

3, Thái độ:

- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi với bạn.

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây ăn quả.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:

+ Địa điểm quan sát cây chuối.

+ Một số đồ chơi mang theo: phấn, lá, bóng, vòng...

- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Quan sát có chủ đích: Quan sát thân cây chuối.</i></p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe và trang phục trước khi ra sân.</p> <p>- Cho trẻ hát bài: “Em yêu cây xanh” và ra địa điểm quan sát.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ:</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>+ Chúng ta đã đến nơi rồi. Các con đang đứng ở đâu?</p> <p>+ Trường mình có những cây gì?</p> <p>- Cho trẻ quan sát cây chuối và trò chuyện:</p> <p>+ Đây là cây gì?</p> <p>+ Cây chuối có đặc điểm gì?</p> <p>+ Các con nhớ cây chuối có mấy bộ phận?</p> <p>+ Đây là bộ phận gì của cây? (Cô chỉ vào lá cây).</p> <p>-> Hôm nay cô và các con sẽ cùng nhau quan sát và tìm hiểu về lá cây chuối nhé.</p> <p>+ Các con thấy lá cây chuối như thế nào?</p> <p>+ Lá cây chuối có màu gì?</p> <p>+ Lá to hay nhỏ?</p> <p>- Cho 1 – 2 trẻ sờ và trả lời.</p> <p>+ Trồng cây chuối để làm gì?</p> <p>+ Cây chuối là loại cây ăn gì?</p> <p>+ Các con đã được ăn chuối chưa? Ăn chuối có vị gì?</p> <p>+ Để có nhiều cây ăn quả các con phải làm gì?</p> <p>+ Ngoài cây chuối ra các con còn biết những loại cây ăn quả nào nữa?</p> <p>- Cho trẻ kể một số loại cây mà trẻ biết.</p> <p>-> Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây ăn quả.</p>	<p>- Trẻ kiểm tra sức khỏe.</p> <p>- Trẻ hát và đi ra địa điểm.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ kể.</p> <p>- Cây chuối.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- 3 bộ phận.</p> <p>- Lá cây.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Có màu xanh.</p> <p>- Lá to.</p> <p>- Để lấy quả, làm bóng mát.</p> <p>- Rồi ạ! Có vị ngọt.</p> <p>- Trồng và chăm sóc.</p> <p>- Trẻ kể.</p>

<p>2, Trò chơi vận động: Truyền tin, Cáo và Thỏ.</p> <p>* Trò chơi: Truyền tin.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi – cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần, cô bao quát động viên trẻ kịp thời <p>* Trò chơi: Cáo và Thỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô động viên, khuyến khích và bao quát trẻ chơi. <p>3, Chơi tự do: Chơi với phấn, lá, bóng, vòng...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng trẻ cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi và giữ gìn vệ sinh. - Trong khi trẻ chơi cô bao quát động viên trẻ <p>* Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xếp hàng nhẹ nhàng vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chơi tự do. - Trẻ lắng nghe.
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG CHIỀU TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Ôn từ: “Đi học, đi chơi, làm việc”.

Ôn mẫu câu: “Bé đi học, bé đi chơi, bố/mẹ đi làm việc”.

Dạy từ: “Chào cô, chào bố/mẹ, chào bạn”

Mẫu câu: “Con chào cô con về, con chào bố/mẹ con đi học, tôi chào các bạn”.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nghe và nói được các câu cô đưa ra: “Chào cô, chào bố/mẹ, chào bạn”
- Trẻ nghe và hiểu được các từ mà cô đưa ra: “Chào cô, chào bố/mẹ, chào bạn”

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích.
- Trẻ nói được các từ trong câu mà cô đưa ra: : “Con chào cô con về, con chào bố/mẹ con đi học, tôi chào các bạn”.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết lễ phép chào hỏi người lớn, kính trọng cô giáo và bạn bè.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:

+ Tranh ảnh về các hoạt động của bé, bố/mẹ.

+ Hệ thống câu hỏi: : “Con chào cô con về, con chào bố/mẹ con đi học, tôi chào các bạn”.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gợi mở:</i></p> <p>- Cô cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non”.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về bài hát:</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>-> Cô củng cố và giáo dục trẻ biết yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp.</p> <p>- Dẫn dắt giới thiệu bài.</p> <p><i>2, Bài mới:</i></p> <p><i>a, Ôn luyện:</i></p> <p>* Ôn từ: “Đi học”; “đi chơi”.</p> <p>- Cho trẻ quan sát tranh và gợi hỏi:</p> <p>+ Bé đang làm gì?</p> <p>- Tổ chức cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ: “Đi học”; “đi chơi” và câu “Bé đi học”; “Bé đi chơi”.</p> <p>* Ôn từ: “Làm việc”.</p> <p>- Xuất hiện tranh và gợi hỏi:</p> <p>+ Bố/ mẹ đang làm gì?</p> <p>- Tổ chức cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ: “làm việc”; và câu “Bố/mẹ đi làm việc”.</p> <p><i>b, Dạy từ, câu mới: “Chào cô, chào bố/mẹ, chào bạn”</i></p> <p>* Học từ mới:</p> <p>- Cô giáo nói mẫu câu kết hợp với treo tranh: “Chào cô, chào bố/mẹ, chào bạn”.</p>	<p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát tranh.</p> <p>- Bé đi học.</p> <p>- Bé đi chơi.</p> <p>- Trẻ nói từ và câu.</p> <p>- Bố/mẹ đi làm việc.</p> <p>- Trẻ nói từ và câu.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nói cùng cô “Chào cô, chào bố/mẹ, chào bạn” - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ lên phát âm. - Cô sửa lỗi phát âm cho trẻ. - Cô gọi từng trẻ lên phát âm và chỉ tranh. - Cô động viên và khuyến khích trẻ phát âm đúng. * Học câu mới: - Cô chỉ vào tranh và nói: + Con chào cô con về. + Con chào bố/mẹ con đi học. + Tôi chào các bạn. - Cô nói 2 lần và cho trẻ nói theo. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ nói theo cô. - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ. - Cô cho 2 trẻ lên nói và cô đặt câu hỏi để cho trẻ trả lời. + Khi đi học về các con chào ai? + Khi về nhà các con chào ai? + Con các bạn các con chào như thế nào? => Giáo dục trẻ biết lễ phép chào hỏi người lớn, kính trọng cô giáo và bạn bè. * Trò chơi: Thi xem ai nhanh. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô hướng dẫn trẻ chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần. - Kết thúc cô nhận xét trẻ chơi. 3, Nhận xét. - Cô nhận xét tiết học và cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nói theo cô. - Trẻ phát âm. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ nói theo cô. - Trẻ trả lời. + Con chào cô con về. + Con chào bố/mẹ con đi học. + Tôi chào các bạn - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Làm quen bài mới

Bài hát: “Em đi mẫu giáo”.

- Cô trò chuyện với trẻ và giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.
- Dạy trẻ hát theo cô 2 – 3 lần.
- Tổ chức cho trẻ hát dưới nhiều hình thức: Cả lớp – tổ – cá nhân.

- Động viên, khuyến khích trẻ hát đúng giai điệu.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- *Sĩ số:*.....
- *Tình trạng sức khỏe:*.....
-
- *Trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ:*.....
-
- *Kiến thức và kỹ năng của trẻ:*
-
- * *Biện pháp:*.....

Ngày soạn: 10/09/2017

Ngày dạy: Thứ 6/12/09/2017

HOẠT ĐỘNG HỌC ÂM NHẠC

- **Đề tài:** Bé với lớp mẫu giáo.
- **Dạy hát:** Em đi mẫu giáo.
- **Nghe hát:** Ngày đầu tiên đi học.
- **Trò chơi:** Tai ai tinh.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên bài hát và hiểu nội dung của bài hát.
- Trẻ hát đúng giai điệu và biết thể hiện sắc thái tình cảm qua bài hát.
- Trẻ biết chơi trò chơi đúng luật.

2, Kỹ năng:

- Trẻ thích nghe cô hát và chăm chú lắng nghe hưởng ứng cùng cô.
- Phát triển tai nghe âm nhạc cho trẻ.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ thích đi học, biết yêu quý trường lớp, các bạn và kính trọng thầy cô giáo.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Xắc xô, loa, máy tính.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gợi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ: + Cô đố các con biết trường mình tên là gì? + Trong trường mình có những ai? + Khi đến trường các con được gặp những ai? + Các con có yêu quý trường mình không? Vì sao? + Vậy các con phải làm gì khi học ở trường? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ kể. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.

<p>-> Cô củng cố và giáo dục trẻ chăm ngoan, học giỏi, vâng lời bố mẹ, cô giáo.</p> <p>- Dẫn dắt giới thiệu bài hát.</p> <p>2, <i>Dạy hát: Em đi mẫu giáo – sáng tác Dương Minh Viên.</i></p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>+ Cô có một bài hát rất hay nói về các bạn nhỏ đi học rất chăm ngoan đấy các con ạ! Hôm nay cô sẽ dạy các con bài hát: Em đi mẫu giáo sáng tác của nhạc sĩ Dương Minh Viên.</p> <p>- Cô hát mẫu 2 lần.</p> <p>- Cô đàm thoại với trẻ về bài hát:</p> <p>+ Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì?</p> <p>+ Sáng tác của nhạc sĩ nào?</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>-> Cô củng cố lại: Cô vừa hát cho các con nghe bài hát: “Em đi mẫu giáo” sáng tác của nhạc sĩ Dương Minh Viên. Bài hát nói về các bạn nhỏ khi nấng lên đã đi học được cô giáo khen là chăm học và nhắc nhở các bạn chăm ngoan, nhớ đi học đều.</p> <p>+ Vậy các bạn nhỏ có yêu mến trường mẫu giáo không? Vì sao?</p> <p>-> Các bạn nhỏ rất yêu mến trường mẫu giáo của mình đấy các con ạ! Vì trường mẫu giáo rất vui.</p> <p>- Cho trẻ hát theo cô 1 – 2 lần.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ hát dưới nhiều hình thức: Tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Cô chú ý, động viên, khuyến khích và sửa sai cho trẻ.</p> <p>* Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học – nhạc Nguyễn Ngọc Thiệp, lời thơ Viễn Phương.</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần.</p> <p>+ Lần 1: Cô hát thể hiện tình cảm.</p> <p>- Đàm thoại với trẻ:</p> <p>+ Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì?</p> <p>+ Sáng tác của ai?</p> <p>- Cô giới thiệu nội dung bài hát: Bài hát nói về bạn nhỏ ngày đầu tiên đi học được mẹ đưa đến trường. Bạn nhỏ vừa đi vừa khóc được mẹ và các cô giáo vỗ về yêu thương. Khi bạn nhỏ lớn lên vẫn cứ ngỡ rằng cô giáo là cô tiên dắt các con ạ!</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Em đi mẫu giáo.</p> <p>- Nhạc sĩ Dương Minh Viên.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Ngày đầu tiên đi học.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>+ Lần 2: Cô hát và thể hiện cử chỉ, điệu bộ.</p> <p>+ Lần 3: Cô cho trẻ nghe nhạc và hưởng ứng cùng cô.</p> <p>- Cô củng cố lại và hỏi trẻ tên bài hát.</p> <p>* Trò chơi: Tai ai tinh.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi.</p> <p>+ Cô thấy các con hát rất hay nên cô sẽ thưởng cho các con một trò chơi có tên là: “Tai ai tinh”.</p> <p>+ Để chơi được trò chơi này các con chú ý lắng nghe cô nói cách chơi và luật chơi nhé.</p> <p>- Cô nói cách chơi và luật chơi 1 lần và cho trẻ nhắc lại.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần.</p> <p>- Cô bao quát, động viên và khuyến khích trẻ chơi đúng luật.</p> <p><i>3, Kết thúc:</i></p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ và chuyển hoạt động tiếp theo.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p>
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát có chủ đích: Quan sát cây hoa cúc.
- Trò chơi vận động: Chuyền bóng, lộn cầu vòng.
- Chơi tự do: Chơi với cát, phấn, lá, hột...

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên gọi, nhận xét được đặc điểm của cây hoa cúc và lợi ích của cây hoa cúc.
- Trẻ chơi trò chơi đúng cách chơi và luật chơi.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ cây hoa, không ngắt lá bẻ cành.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
- + Địa điểm quan sát.
- + Một số đồ chơi mang theo: cát, phấn, lá, hột..
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Quan sát có chủ đích: Quan sát cây hoa cúc.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe và trang phục trước khi ra sân. - Cho trẻ hát bài: “Em yêu cây xanh” và ra địa điểm quan sát. - Trò chuyện với trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? + Chúng ta đã đến nơi rồi. Các con đang đứng ở đâu? + Trường mình có những cây gì? - Cho trẻ quan sát cây hoa cúc và trò chuyện: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cây gì? + Cây hoa cúc có đặc điểm gì? + Cây hoa cúc có mấy bộ phận? + Con có nhận xét gì về từng bộ phận? + Các con thấy thân cây hoa cúc như thế nào? - Cho 1 – 2 trẻ sờ và trả lời. - Cô chỉ vào lá cây và gọi hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là bộ phận gì của cây? + Lá cây hoa như thế nào? Có màu gì? Lá to hay nhỏ? + Trồng cây hoa để làm gì? - Cho trẻ kể một số loại cây mà trẻ biết. -> Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây hoa, không ngắt lá bẻ cành. <p><i>2, Trò chơi vận động: Chuyện bóng, lộn cầu vòng.</i></p> <p>* Trò chơi chuyện bóng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi – cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần, cô bao quát động viên trẻ kịp thời <p>* Trò chơi: Lộn cầu vòng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô động viên, khuyến khích và bao quát trẻ chơi. <p><i>3, Chơi tự do: Chơi với cát, phấn, lá, hạt.....</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng trẻ cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi và giữ gìn vệ sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Em yêu cây xanh. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Cây hoa cúc. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Lá nhỏ, có màu xanh. - Để làm cảnh. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.

- Trong khi trẻ chơi cô bao quát động viên trẻ

* *Kết thúc:*

- Cô cho trẻ xếp hàng nhẹ nhàng vào lớp.

- Trẻ chơi tự do.

- Trẻ lắng nghe.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU **TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT** Ôn các từ trong tuần.

I. Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nghe và hiểu được chính xác theo cô những từ đã học.

- Trẻ nghe và hiểu được những từ cô vừa hướng dẫn trẻ nói.

2, Kỹ năng:

- Trẻ nói được các từ đã học trong tuần.

- Rèn kỹ năng phát âm rõ ràng nói đúng tiếng việt cho trẻ.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu mến trường lớp, các bạn và cô giáo.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Tranh, ảnh minh họa.

- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng

III. Tổ chức hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1. Gọi mở.</i></p> <p>- Cô cho trẻ xem tranh ảnh khuyến khích trẻ dân tộc quan sát tranh và nói theo ý hiểu của mình.</p> <p><i>2. Ôn các từ, các mẫu câu đã học.</i></p> <p>- Cô giáo nói trước các từ, các mẫu câu đã học 1 cách chính xác cho trẻ phát âm.</p> <p>- Xuất hiện hình ảnh cho trẻ nói các hoạt động thông qua hình ảnh khắc sâu kiến thức cho trẻ.</p> <p>- Cô xuất hiện tranh, ôn lần lượt các từ trong tuần.</p> <p>- Cô cho trẻ phát âm mỗi từ 2 – 3 lần.</p> <p>- Cô cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm.</p> <p>- Cô nhận xét, sửa sai cho trẻ.</p> <p><i>3. Kết thúc.</i></p> <p>- Cô nhận xét tiết học và cho trẻ hát bài: "Em đi mẫu giáo".</p>	<p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ kể.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nói.</p> <p>- Trẻ nói.</p> <p>- Tổ, nhóm, cá nhân nói.</p>

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- *Sĩ số:*.....

- Tình trạng sức khỏe.....
-
- Trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ:.....
-
- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:
-
- * Biện pháp:.....

TUẦN 3: NHÁNH 3: TRƯỜNG MẦM NON THÂN YÊU

(Từ ngày 15/09/2017 đến 19/09/2017)

Ngày soạn: 12/09/2017

Ngày dạy: Thứ 2/15/09/2017

HOẠT ĐỘNG HỌC THỂ DỤC

Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ biết thực hiện vận động: nhảy lò cò được 5 bước liên tục và đổi chân theo yêu cầu.
- Trẻ biết chơi trò chơi và chơi đúng cách chơi, luật chơi.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng nhảy lò cò và biết đổi chân theo yêu cầu.
- Phát triển sự tự tin, mạnh dạn và giữ thăng bằng khi thực hiện vận động.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ chú ý trong giờ học.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Sân tập bằng phẳng, rộng rãi.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài: “Trời nắng, trời mưa”. - Trò chuyện với trẻ về bài hát. - Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường – Đi gót – Đi thường – Đi mũi - Đi thường - Chạy chậm - Chạy nhanh - Chạy chậm – Đi thường - Về ga. <p>2, Trọng động:</p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT Tay: Đưa tay ra phía trước, sang ngang. - ĐT Bụng: Đứng cúi về phía trước. - ĐT Chân: Bật về các phía. <p>* Vận động cơ bản: “Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ đi các kiểu đi. - Trẻ thực hiện.

<p>liên tục, đổi chân theo yêu cầu”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên vận động: “Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu”. - Cô thực hiện 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô thực hiện không phân tích. + Lần 2: Cô thực hiện kết hợp phân tích. <p>TTCB: Khi có hiệu lệnh chuẩn bị đứng trước vạch xuất phát, cho trẻ đứng trên một chân, chân kia nâng cao lên, gập đầu gối; hai tay chống vào hông hoặc dang ngang hay để tự nhiên. Cho trẻ bật tại chỗ 2 – 3 lần rồi bật tiến dần lên phía trước tới chỗ cô quy định thì dừng lại đổi chân nhảy lò cò về vị trí ban đầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 3: Cho trẻ khá lên thực hiện mẫu. <p>* Trẻ thực hiện: “Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho trẻ ở hai tổ lần lượt thực hiện.(mỗi trẻ 2-3 lần) - Cô quan sát động viên khuyến khích trẻ thực hiện. <p>* Trò chơi: Thi xem ai nhanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô động viên, khuyến khích và bao quát trẻ chơi. <p>3, <i>Hồi tĩnh.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ. - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 – 2 vòng và chuyển hoạt động tiếp theo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát có chủ đích: Quan sát cây hoa sữa.
- Trò chơi vận động: Cáo và Thỏ, lộn cầu vòng.
- Chơi tự do: Chơi với hột, hạt, lá cây.....

I. Mục tiêu:

1.Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, nhận xét được đặc điểm của cây hoa sữa và ích lợi của cây đối với chúng ta.
- Chơi đoàn kết cùng các bạn không tranh giành đồ chơi của nhau.

2.Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích, rèn tiếng phổ thông cho trẻ.

3.Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc bảo vệ cây, không dẫm lên cây, không ngắt lá bẻ cành.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
- + Địa điểm quan sát cây hoa sữa.
- + Một số đồ chơi mang theo: hạt, hạt, lá cây.....
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, <i>Quan sát có mục đích: Quan sát cây hoa sữa.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô kiểm tra sức khỏe và trang phục trước khi ra sân.- Cho trẻ hát bài: “Em yêu cây xanh” và ra địa điểm quan sát.- Trò chuyện với trẻ:<ul style="list-style-type: none">+ Các con vừa hát bài hát gì?+ Bài hát nói về điều gì?+ Chúng ta đã đến nơi rồi. Các con đang đứng ở đâu?+ Trường mình có những cây gì?- Cho trẻ quan sát cây hoa sữa và gọi hỏi<ul style="list-style-type: none">+ Đây là cây gì?+ Bạn nào có nhận xét gì về cây hoa sữa?+ Lá cây thế nào? Có màu gì?+ Thân cây như thế nào?+ Hoa sữa có đặc điểm gì?+ Cánh hoa như thế nào? To hay nhỏ?- Cho trẻ quan sát và nhận xét.=> Cô củng cố lại<ul style="list-style-type: none">+ Trồng cây hoa sữa để làm gì?+ Muốn cây luôn xanh tốt phải làm gì?+ Ngoài cây hoa sữa ra các con còn biết những loại cây nào nữa?- Cho trẻ kể tên những cây hoa khác.- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ cây hoa sữa. <p>2, <i>Trò chơi vận động: Cáo và Thỏ, lộn cầu vồng.</i></p> <p>* <i>Trò chơi: Cáo và Thỏ.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên trò chơi.- Cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi- Tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần. Khi trẻ chơi cô quan sát giúp trẻ chơi cho tốt <p>* <i>Trò chơi: Lộn cầu vồng.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên trò chơi, cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi.- Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần.- Bao quát, động viên, khuyến khích trẻ chơi.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát và đi ra địa điểm.- Em yêu cây xanh.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ kể.- Cây hoa sữa.- Trẻ nhận xét.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Để làm cảnh.- Trẻ trả lời.- Trẻ kể.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chơi trò chơi.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chơi trò chơi.

<p>3, <i>Chơi tự do: Chơi với hạt, hạt, lá cây...</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các nhóm chơi, và cho trẻ về các nhóm chơi mà trẻ thích. - Cô bao quát động viên trẻ chơi. <p><i>* Kết thúc:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ kiểm tra sĩ số, nhận xét buổi chơi, cho trẻ đi vệ sinh và vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi tự do.
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Dạy từ: “Vào lớp, ra chơi, đoàn kết.”.

Mẫu câu: “Các bạn đang vào lớp, các bạn đang ra chơi, các bạn chơi đoàn kết”.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nghe và nói được các câu cô đưa ra: “Vào lớp, ra chơi, đoàn kết.”.
- Trẻ nghe và hiểu được các từ mà cô đưa ra: “Vào lớp, ra chơi, đoàn kết.”.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích.
- Trẻ nói được các từ trong câu mà cô đưa ra: “Các bạn đang vào lớp, các bạn đang ra chơi, các bạn chơi đoàn kết”.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết nội quy trường, lớp và chơi đoàn kết với các bạn.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
- + Tranh ảnh.

+ Hệ thống câu hỏi: “Các bạn đang vào lớp, các bạn đang ra chơi, các bạn chơi đoàn kết”.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, <i>Gợi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non”. - Trò chuyện với trẻ về bài hát: + Các con vừa hát bài hát gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời.

<p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>-> Cô củng cố và giáo dục trẻ biết yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp.</p> <p>- Dẫn dắt giới thiệu bài.</p> <p>2, <i>Dạy từ, câu mới: “Vào lớp, ra chơi, đoàn kết.”.</i></p> <p>* Học từ mới:</p> <p>- Cô giáo nói mẫu câu kết hợp với treo tranh: “Vào lớp, ra chơi, đoàn kết.”.</p> <p>- Cô cho trẻ nói cùng cô: “Vào lớp, ra chơi, đoàn kết.”.</p> <p>- Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ lên phát âm.</p> <p>- Cô sửa lỗi phát âm cho trẻ.</p> <p>- Cô gọi từng trẻ lên phát âm và chỉ tranh.</p> <p>- Cô động viên và khuyến khích trẻ phát âm đúng.</p> <p>* Học câu mới:</p> <p>- Cô chỉ vào tranh và nói:</p> <p>+ Các bạn đang vào lớp.</p> <p>+ Các bạn đang ra chơi.</p> <p>+ Các bạn chơi đoàn kết</p> <p>- Cô nói 2 lần và cho trẻ nói theo.</p> <p>- Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ nói theo cô.</p> <p>- Cô bao quát và sửa sai cho trẻ.</p> <p>- Cô cho 2 trẻ lên nói và cô đặt câu hỏi để cho trẻ trả lời.</p> <p>+ Các bạn đang làm gì?</p> <p>+ Các bạn chơi như thế nào?</p> <p>=> Giáo dục trẻ biết nội quy trường, lớp và chơi đoàn kết với các bạn.</p> <p>* Trò chơi: Thi xem ai nhanh.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ chơi.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nói theo cô.</p> <p>- Trẻ phát âm.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nói theo cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>+ Các bạn đang vào lớp.</p> <p>+ Các bạn đang ra chơi.</p> <p>+ Các bạn chơi đoàn kết.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p>
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

- | | |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Kết thúc cô nhận xét trẻ chơi. 3, <i>Nhận xét.</i> - Cô nhận xét tiết học và cho trẻ ra chơi. | |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

TRÒ CHƠI MỚI: Truyền tin.

1, Mục tiêu:

- Rèn luyện trí nhớ cho trẻ.
- Hình thành khả năng phối hợp hoạt động nhóm của trẻ.

2, Luật chơi:

- Trẻ phải nói nhảm với bạn bên cạnh.

3, Cách chơi:

- Cho trẻ đứng thành vòng tròn (có thể 2 – 3 nhóm) để thi đua xem nhóm nào truyền tin nhanh và đúng.
- Cô gọi mỗi nhóm trẻ lên và nói thầm với mỗi trẻ cùng 1 câu. Ví dụ: “Hôm nay là ngày khai trường”. Hoặc một câu có nội dung cần nhớ. Các trẻ đi về nhóm mình và nói thầm với bạn đứng cạnh mình và tiếp theo như thế cho đến bạn cuối cùng. Trẻ cuối cùng sẽ nói to lên để cho cô và các bạn cùng nghe. Nhóm nào truyền tin đúng và nhanh nhất là thắng cuộc.
- Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần.
- Động viên, khuyến khích trẻ chơi đúng cách chơi, luật chơi.
- * Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương trẻ.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- Sĩ số:.....
- Tình trạng sức khỏe.....
-
- Trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ:.....
-
- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:
-
- * Biện pháp:.....

Ngày soạn: 13/9/2017

Ngày dạy: Thứ 3/16/9/2017

HOẠT ĐỘNG HỌC KPKH

Trò chuyện, so sánh, phân loại một số đồ dùng đồ chơi của trường, lớp.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ biết gọi đúng tên, nói được đặc điểm, màu sắc, lợi ích sử dụng của một số đồ dùng, đồ chơi của lớp.

- Biết được lợi ích, cách sử dụng và chất liệu làm lên đồ dùng đồ chơi trong lớp.

- Trẻ biết so sánh, phân loại một số đồ dùng, đồ chơi của trường, lớp.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ chú ý.

- Phát triển tính ham hiểu biết và ngôn ngữ cho trẻ.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ và giữ gìn đồ dùng, đồ chơi trong lớp.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:

+ Xắc xô, túi, tranh.

+ Tranh lô tô đồ dùng đồ chơi, đồ dùng đồ chơi.

- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gợi mở:</i></p> <p>+ Cô chào tất cả các con. Chào các con đến với cuộc thi: “ Thế giới đồ dùng, đồ chơi của bé”. Tham dự cuộc thi này bao gồm có ba đội chơi:</p> <p>+ Đội Thỏ trắng.</p> <p>+ Đội bướm vàng.</p> <p>+ Đội chim non.</p> <p>+ Trong cuộc thi ngày hôm nay gồm có ba phần chơi:</p> <p>- Phần 1: Nghe câu đố, đoán đồ vật.</p> <p>- Phần 2: Ai kể giỏi nhất.</p> <p>- Phần 3: Chiếc túi kỳ lạ.</p> <p>=> Đội nào giành phần thắng trong ngày hôm nay sẽ nhận được quà tặng và những bông hoa tươi thắm của ban tổ chức. Mời các đội sẵn sàng để bước vào cuộc thi.</p> <p><i>2, Bài mới:</i></p> <p><i>a, Trò chuyện, so sánh, phân loại một số đồ dùng đồ chơi của trường, lớp.</i></p> <p>+ Ở phần chơi thứ nhất của cuộc thi này các đội hãy chú ý lắng nghe câu đố để trả lời thật đúng. Các đội giành quyền trả lời bằng tín hiệu sắc xô. Đội nào có tín hiệu sắc xô trước đội đó sẽ giành được quyền trả lời. Nếu sai giành quyền trả lời cho một trong hai đội nhanh nhất còn lại. Với mỗi câu trả lời đúng là một bông hoa. Mời cả ba đội lắng nghe câu đố.</p> <p>- Câu đố 1:</p> <p>“ Có chân mà chẳng biết đi</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<p style="text-align: center;">Có mặt phẳng lý cho bé ngồi lên” (Là cái gì?)</p> <p>- Câu đố 2: “ Bút gì màu đỏ, màu xanh. Mẹ mua cho bé vẽ tranh tô màu” (Là cái gì?)</p> <p>- Câu đố 3: “ Cái gì dài một gang tay Bé viết, bé vẽ hàng ngày ngắn đi” (Là cái gì?)</p> <p><i>b. Ai kể giỏi nhất.</i> + Trong phần thi thứ hai: Ai kể giỏi nhất ba đội chơi sẽ lần lượt bốc thăm để kể tên một trong ba nhóm đồ dùng, đồ chơi đã được chuẩn bị sẵn gồm có: - Nhóm đồ dùng. - Nhóm đồ chơi làm bằng nhựa. - Nhóm đồ chơi làm từ nguyên vật liệu khác nhựa. + Trong thời gian ba phút đội nào kể được hết tên nhóm đồ dùng hoặc đồ chơi mà ban tổ chức đã chuẩn bị thì đội đó sẽ nhận được một bông hoa của ban tổ chức. Mời cả ba đội cử người lên bốc thăm.</p> <p><i>c. Chiếc túi kỳ lạ.</i> + Ở phần thi này mỗi đội sẽ được tặng một chiếc túi trong đó có rất nhiều đồ dùng, đồ chơi. Mỗi đội sẽ cử một bạn lên dùng cảm nhận của đôi tay mình và dùng lời lẽ chính xác mô tả vật mà mình cảm nhận được. Các bạn còn lại của đội sẽ đoán xem đó là vật gì. Với mỗi đồ vật đúng sẽ được tặng một bông hoa. Mỗi đội sẽ có thời gian là ba phút. - Tổ chức cho trẻ chơi. + Hôm nay cô và các con vừa tham gia cuộc thi gì? + Cô và các con hãy cùng kiểm tra số hoa của từng đội nhé! - Tổ chức trao giải cho từng đội.</p> <p><i>3, Kết thúc:</i> + Cuộc thi “ Thế giới đồ dùng, đồ chơi của bé” đã mở ra một thế giới kỳ diệu với biết bao đồ dùng, đồ chơi ngộ nghĩnh và có ích. Còn rất nhiều điều bổ ích đang chờ cô con mình phía trước. Bây giờ cô con mình hãy tạm biệt và hẹn nhau ở cuộc thi sau. - Nhận xét, tuyên dương trẻ và chuyển hoạt động tiếp theo.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ kể. - Trẻ kể.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ kể trò chơi. - Trẻ kiểm tra.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát có chủ đích: Quan sát thân cây hoa sữa.
- Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột, bóng tròn to.
- Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn.....

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, nhận xét được đặc điểm của cây hoa sữa và ích lợi của cây đối với chúng ta.
- Chơi đoàn kết cùng các bạn không tranh giành đồ chơi của nhau.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích, rèn tiếng phổ thông cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc bảo vệ cây, không dẫm lên cây, không ngắt lá bẻ cành.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
 - + Địa điểm quan sát cây hoa sữa.
 - + Một số đồ chơi mang theo: Bóng, vòng, phấn...
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Quan sát có mục đích: Quan sát thân cây hoa sữa.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe và trang phục trước khi ra sân. - Cho trẻ hát bài: “Em yêu cây xanh” và ra địa điểm quan sát. - Trò chuyện với trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? + Chúng ta đã đến nơi rồi. Các con đang đứng ở đâu? + Trường mình có những cây gì? - Cho trẻ quan sát thân cây hoa sữa và gọi hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cây gì? + Bạn nào có nhận xét gì về cây hoa sữa? + Cây hoa sữa có mấy bộ phận? + Đây là bộ phận gì của cây? (Cô chỉ vào thân cây). + Thân cây như thế nào? + Hoa sữa có đặc điểm gì? + Cánh hoa như thế nào? To hay nhỏ? - Cho trẻ quan sát và nhận xét. <p>=> Cô củng cố lại</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và đi ra địa điểm. - Em yêu cây xanh. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ kể. - Cây hoa sữa. - Trẻ nhận xét. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.

<p>+ Trồng cây hoa sữa để làm gì? + Muốn cây luôn xanh tốt phải làm gì? + Ngoài cây hoa sữa ra các con còn biết những loại cây nào nữa? - Cho trẻ kể tên những cây hoa khác. - Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ cây hoa sữa. 2, <i>Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột, bóng tròn to.</i> * <i>Trò chơi: Mèo đuổi chuột.</i> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần. Khi trẻ chơi cô quan sát giúp trẻ chơi cho tốt * <i>Trò chơi: bóng tròn to.</i> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần. - Bao quát, động viên, khuyến khích trẻ chơi. 3, <i>Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn...</i> - Cô giới thiệu các nhóm chơi, và cho trẻ về các nhóm chơi mà trẻ thích. - Cô bao quát động viên trẻ chơi. * <i>Kết thúc:</i> - Cô tập trung trẻ kiểm tra sĩ số, nhận xét buổi chơi, cho trẻ đi vệ sinh và vào lớp.</p>	<p>- Để làm cảnh. - Trẻ trả lời. - Trẻ kể. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi tự do.</p>
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG CHIỀU TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Ôn từ: “Vào lớp, ra chơi, đoàn kết”.

Ôn mẫu câu: “Các bạn đang vào lớp, các bạn đang ra chơi, các bạn chơi đoàn kết”.

Dạy từ: “Cái kéo, lọ keo, giấy màu”.

Mẫu câu: “Cái kéo để cắt giấy, lọ keo dùng để dán, đây là giấy màu”.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nghe và nói được các câu cô đưa ra: “Cái kéo, lọ keo, giấy màu”.
- Trẻ nghe và hiểu được các từ mà cô đưa ra: “Cái kéo, lọ keo, giấy màu”.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích.

- Trẻ nói được các từ trong câu mà cô đưa ra: “Cái kéo để cắt giấy, lọ keo dùng để dán, đây là giấy màu”.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:

+ Tranh ảnh về cái kéo, lọ keo, giấy màu hoặc vật thật.

+ Hệ thống câu hỏi: “Cái kéo để cắt giấy, lọ keo dùng để dán, đây là giấy màu”.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gọi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non”. - Trò chuyện với trẻ về bài hát: <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? -> Cô củng cố và giáo dục trẻ biết yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp. - Dẫn dắt giới thiệu bài. <p><i>2, Bài mới:</i></p> <p><i>a, Ôn luyện:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> * Ôn từ: “Vào lớp, ra chơi”. - Cô xuất hiện tranh và hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các bạn đang làm gì? - Cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ “Vào lớp, ra chơi” và câu “Các bạn đang vào lớp, các bạn đang ra chơi”. * Ôn từ: “Đoàn kết”. - Cô chỉ tranh và gợi hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Các bạn chơi như thế nào? - Tổ chức cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ: “Đoàn kết” và câu “Các bạn chơi đoàn kết”. <p><i>b, Dạy từ, câu mới: “Cái kéo, lọ keo, giấy màu”.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát. - Các bạn đang vào lớp. - Các bạn đang ra chơi. - Trẻ nói từ và câu. - Trẻ quan sát. - Các bạn chơi đoàn kết. - Trẻ nói từ và câu.

<p>* Học từ mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo nói mẫu câu kết hợp với treo tranh: “Cái kéo, lọ keo, giấy màu”. - Cô cho trẻ nói cùng cô: “Cái kéo, lọ keo, giấy màu”. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ lên phát âm. - Cô sửa lỗi phát âm cho trẻ. - Cô gọi từng trẻ lên phát âm và chỉ tranh. - Cô động viên và khuyến khích trẻ phát âm đúng. <p>* Học câu mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chỉ vào tranh và nói: + Cái kéo để cắt giấy. + Lọ keo dùng để dán. + Đây là giấy màu. - Cô nói 2 lần và cho trẻ nói theo. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ nói theo cô. - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ. - Cô cho 2 trẻ lên nói và cô đặt câu hỏi để cho trẻ trả lời. + Cái kéo dùng để làm gì? + Cái gì dùng để dán giấy? + Đây là cái gì? <p>=> Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp.</p> <p>* Trò chơi: Thi xem ai nhanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô hướng dẫn trẻ chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần. - Kết thúc cô nhận xét trẻ chơi. <p>3, <i>Kết thúc:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tiết học và cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nói theo cô. - Trẻ phát âm. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ nói theo cô. - Trẻ trả lời. + Cái kéo để cắt giấy. + Lọ keo dùng để dán. + Đây là giấy màu. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Ôn bài cũ

- Trò chuyện với trẻ một số đồ dùng, đồ chơi trong lớp học của bé.
- Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi.
- Động viên, khuyến khích trẻ chơi.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- Sĩ số:.....
- Tình trạng sức khỏe.....
-
- Trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ:.....
-
- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:
-
- * Biện pháp:.....

Ngày soạn: 14/9/2017

Ngày dạy: Thứ 4/17/9/2017

HOẠT ĐỘNG HỌC LQVT

Củng cố số lượng, chữ số 5, số thứ tự trong phạm vi 5.

I. Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ biết ôn nhận biết số lượng 4.
- Củng cố số lượng 5, chữ số 5 và số thứ tự trong phạm vi 5 cho trẻ.
- Biết chơi trò chơi đúng luật.

2, Kỹ năng:

- Luyện kỹ năng đếm, so sánh, thêm, bớt, tạo nhóm có 3 đôi tượng.
- Rèn cho trẻ kỹ năng sắp xếp từ trái sang phải, bớt từ phải sang trái.

3, Thái độ:

- Trẻ biết lắng nghe, hứng thú học bài.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô :
 - + Cặp sách, quyển vở (số lượng từ 1 – 5), xúc xô.
 - + Thẻ số từ 1 – 5, bảng gài.
 - + Thẻ số thứ tự từ 1 – 5
 - + Một số đồ dùng đồ chơi của lớp: kéo, bút chì, ...
 - + Trang phục gọn gàng.
- Đồ dùng của trẻ:
 - + Cặp sách, quyển vở (số lượng từ 1 – 5),
 - + Thẻ số từ 1 – 5 bảng con, rô đưng.
 - + Trang phục gọn gàng, sạch sẽ.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ôn số lượng trong phạm vi 4. - Cô tổ chức cho trẻ đi siêu thị và trò chuyện : + Chúng mình hãy quan sát xem trong siêu thị có những gì?	- Có bút chì, kéo...

<p>+ Các con hãy đếm cho cô có bao nhiêu cái bút chì? - Cho trẻ đếm và đặt thẻ số. + Đếm cho cô có bao nhiêu cái kéo? + Và đếm cho cô có bao nhiêu cái quyển sách? - Cô và trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng. - Cho cả lớp kiểm tra kết quả. - Sau đó, cho cả lớp hát bài : “Vui đến trường” và về chỗ ngồi.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>a, Cùng cố số lượng, chữ số 5, số thứ tự trong phạm vi 5.</p> <p>- Cô cho trẻ lấy đồ dùng và hỏi trẻ : + Chúng mình xem trong rổ có gì?</p> <p>+ Hôm qua, cô đi siêu thị đã mua được một số quyển vở và cặp sách nên cô đã quyết định tặng cho chúng mình. Cả lớp có thích không? - Cô yêu cầu : + Chúng mình hãy nhặt hết số cặp sách trong rổ và xếp theo hàng ngang từ trái qua phải cho cô nào! + Bây giờ chúng mình hãy lấy 4 quyển vở xếp dưới số cặp sách theo thứ tự từ trái sang phải. + Chúng mình thấy số cặp sách và quyển vở như thế nào với nhau? + Số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? + Số nào ít hơn? Ít hơn là mấy? Vì sao?</p> <p>- Cho trẻ đếm số cặp sách và số quyển vở. + Để số quyển vở bằng số cặp sách ta làm thế nào? Thêm mấy quyển vở? + 4 thêm 1 bằng mấy? - Cho trẻ thêm và hỏi : + Số quyển vở và cặp sách như thế nào với nhau? Và đều bằng mấy? - Cho trẻ đếm kiểm tra lại. + Vậy để chỉ số lượng quyển vở và cặp sách ta dùng thẻ số mấy? - Cô giới thiệu số 5. + Đây là số 5. - Cô đọc mẫu 2 – 3 lần.</p>	<p>- 4 cái bút. - Trẻ đếm và đặt thẻ số. - 4 cái kéo. - 4 quyển sách. - Trẻ thực hiện.</p> <p>- Có cặp sách, quyển vở. - Có ạ!</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Không bằng nhau. - Số cặp sách nhiều hơn, nhiều hơn là 1. - Số quyển vở ít hơn, ít hơn là 1. Vì số quyển vở ít hơn số cặp sách là 1. - Trẻ đếm. - Thêm 1 quyển vở. - 4 thêm 1 bằng 5. - Bằng nhau, đều bằng 5 - Trẻ đếm. - Thẻ số 5.</p>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc số 5 dưới nhiều hình thức : Tô, cá nhân, cả lớp. - Cho trẻ thêm, bớt số quyền vở rồi so sánh với nhau. - Cho trẻ bớt 2 quyển vở và so sánh: <ul style="list-style-type: none"> + Số vở và số cặp sách như thế nào? + Số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? + Số nào ít hơn? Ít hơn là mấy? + Để số vở và số cặp sách bằng nhau và đều bằng 5 ta làm thế nào? <ul style="list-style-type: none"> + 3 thêm 2 bằng mấy? - Tương tự cô bớt tiếp 1 quyển vở để trẻ so sánh: - Liên hệ thực tế: Cho trẻ quan sát đồ dùng đồ chơi xung quanh lớp và yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> + Các con hãy tìm xung quanh lớp mình xem nhóm đồ vật nào có số lượng là 5. - Cho trẻ tìm, đếm và đặt thẻ số tương ứng. + Bây giờ chúng mình hãy đặt thẻ số cho cô nào! - Cô và trẻ cùng kiểm tra. * Trò chơi: “Về đúng nhà”. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. + Hôm nay, lớp mình học rất ngoan nên cô sẽ thưởng cho lớp mình một trò chơi. Trò chơi có tên là : Về đúng nhà. Để chơi được giỏi trò chơi này, các con lắng nghe cô giáo nói cách chơi và luật chơi nhé! + Cách chơi : Cô đã chuẩn bị các nhà có số thứ tự từ 1 đến 5. Cô sẽ phát cho mỗi bạn một thẻ số để cầm vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh tìm nhà thì ai cầm thẻ số nào về nhà có thẻ số tương ứng với thẻ số đó. Ví dụ : Bạn nào cầm thẻ số 5 thì về nhà số 3. + Luật chơi : Trẻ phải tìm đúng nhà, ai về không đúng nhà phải nhảy lò cò. + Chúng mình đã rõ cách chơi và luật chơi chưa? <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cách chơi và luật chơi 1 lần. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Trong quá trình trẻ chơi cô bao quát, động viên trẻ chơi đúng luật. 3, <i>Kết thúc:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ và chuyển hoạt động tiếp theo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc. - Không bằng nhau. - Số cặp sách nhiều hơn, nhiều hơn là 2. - Số vở ít hơn, ít hơn là 2. - Thêm 2 quyển vở. - 3 thêm 2 bằng 5. - Trẻ tìm. - Trẻ thực hiện. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Rõ rồi ạ! - Trẻ thực hiện. - Trẻ chơi trò chơi.
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát có chủ đích: Quan sát lá cây hoa sữa.
- Trò chơi vận động: Gieo hạt, Chuyền bóng.
- Chơi tự do: Chơi với cát, phấn, lá cây, hạt.....

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, nhận xét được đặc điểm của cây hoa sữa và ích lợi của cây đối với chúng ta.
- Chơi đoàn kết cùng các bạn không tranh giành đồ chơi của nhau.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích, rèn tiếng phổ thông cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc bảo vệ cây, không dẫm lên cây, không ngắt lá bẻ cành.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
 - + Địa điểm quan sát cây hoa sữa.
 - + Một số đồ chơi mang theo: cát, phấn, lá cây, hạt....
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, <i>Quan sát có mục đích: Quan sát lá cây hoa sữa.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô kiểm tra sức khỏe và trang phục trước khi ra sân.- Cho trẻ hát bài: “Em yêu cây xanh” và ra địa điểm quan sát.- Trò chuyện với trẻ:<ul style="list-style-type: none">+ Các con vừa hát bài hát gì?+ Bài hát nói về điều gì?+ Chúng ta đã đến nơi rồi. Các con đang đứng ở đâu?+ Trường mình có những cây gì?- Cho trẻ quan sát thân cây hoa sữa và gợi hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ Đây là cây gì?+ Bạn nào có nhận xét gì về cây hoa sữa?+ Cây hoa sữa có mấy bộ phận?+ Đây là bộ phận gì của cây? (Cô chỉ vào lá cây)+ Lá cây như thế nào?+ Lá cây có đặc điểm gì? (Lá cây có màu gì? Lá to hay nhỏ).- Cho trẻ sờ vào lá cây.- Cho trẻ quan sát và nhận xét. <p>=> Cô củng cố lại</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát và đi ra địa điểm.- Em yêu cây xanh.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ kể.- Cây hoa sữa.- Trẻ nhận xét.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.

<p>+ Trồng cây hoa sữa để làm gì? + Muốn cây luôn xanh tốt phải làm gì? + Ngoài cây hoa sữa ra các con còn biết những loại cây nào nữa? - Cho trẻ kể tên những cây hoa khác. - Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ cây hoa sữa. 2, <i>Trò chơi vận động: Gieo hạt, chuyền bóng.</i> * <i>Trò chơi: Gieo hạt.</i> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần. Khi trẻ chơi cô quan sát giúp trẻ chơi cho tốt * <i>Trò chơi: Chuyền bóng.</i> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần. - Bao quát, động viên, khuyến khích trẻ chơi. 3, <i>Chơi tự do: Chơi với cát, phấn, lá cây, hạt...</i> - Cô giới thiệu các nhóm chơi, và cho trẻ về các nhóm chơi mà trẻ thích. - Cô bao quát động viên trẻ chơi. * <i>Kết thúc:</i> - Cô tập trung trẻ kiểm tra sĩ số, nhận xét buổi chơi, cho trẻ đi vệ sinh và vào lớp.</p>	<p>- Để làm cảnh. - Trẻ trả lời. - Trẻ kể. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi tự do.</p>
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG CHIỀU TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Ôn từ: “Cái kéo, lọ keo, giấy màu”.

Ôn mẫu câu: “Cái kéo để cắt giấy, lọ keo dùng để dán, đây là giấy màu”.

Dạy từ: “Đồ dùng, đồ chơi, cất đồ chơi”.

Mẫu câu: “Cái cốc là đồ dùng, quả bóng là đồ chơi, khi chơi xong cất đồ chơi”.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nghe và nói được các câu cô đưa ra: “Đồ dùng, đồ chơi, cất đồ chơi”.
- Trẻ nghe và hiểu được các từ mà cô đưa ra: “Đồ dùng, đồ chơi, cất đồ chơi”.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích.

- Trẻ nói được các từ trong câu mà cô đưa ra: “Cái cốc là đồ dùng, quả bóng là đồ chơi, khi chơi xong cất đồ chơi”.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:

+ Tranh ảnh hoặc vật thật.

+ Hệ thống câu hỏi: “Cái cốc là đồ dùng, quả bóng là đồ chơi, khi chơi xong cất đồ chơi”.

- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gợi mở:</i></p> <p>- Cô cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non”.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về bài hát:</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>-> Cô củng cố và giáo dục trẻ biết yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp.</p> <p>- Dẫn dắt giới thiệu bài.</p> <p><i>2, Bài mới:</i></p> <p><i>a, Ôn luyện:</i></p> <p>* Ôn từ: “Cái kéo”.</p> <p>- Cô xuất hiện cái kéo và gợi hỏi:</p> <p>+ Cái kéo dùng để làm gì?</p> <p>- Tổ chức cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ: “Cái kéo” và câu “Cái kéo để cắt giấy”.</p> <p>* Ôn từ: “Lọ keo”.</p> <p>- Cho trẻ quan sát lọ keo và hỏi trẻ:</p> <p>+ Lọ keo dùng để làm gì?</p> <p>- Cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ: “Lọ keo” và câu “Lọ keo để dán”.</p> <p>* Ôn từ: “Giấy màu”.</p> <p>- Xuất hiện giấy màu và hỏi trẻ:</p>	<p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Cái kéo dùng để cắt giấy.</p> <p>- Trẻ nói từ và câu.</p> <p>- Lọ keo dùng để dán.</p> <p>- Trẻ nói từ và câu.</p> <p>- Đây là giấy màu.</p>

<p>+ Đây là cái gì?</p> <p>- Tổ chức cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ: “Giấy màu” và câu “Đây là giấy màu”.</p> <p><i>b, Dạy từ, câu mới: “Đồ dùng, đồ chơi, cất đồ chơi”.</i></p> <p>* Học từ mới:</p> <p>- Cô giáo nói mẫu câu kết hợp với treo tranh: “Đồ dùng, đồ chơi, cất đồ chơi”.</p> <p>- Cô cho trẻ nói cùng cô: “Đồ dùng, đồ chơi, cất đồ chơi”.</p> <p>- Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ lên phát âm.</p> <p>- Cô sửa lỗi phát âm cho trẻ.</p> <p>- Cô gọi từng trẻ lên phát âm và chỉ tranh.</p> <p>- Cô động viên và khuyến khích trẻ phát âm đúng.</p> <p>* Học câu mới:</p> <p>- Cô chỉ vào tranh và nói:</p> <p>+ Cái cốc là đồ dùng.</p> <p>+ Quả bóng là đồ chơi.</p> <p>+ Khi chơi xong cất đồ chơi.</p> <p>- Cô nói 2 lần và cho trẻ nói theo.</p> <p>- Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ nói theo cô.</p> <p>- Cô bao quát và sửa sai cho trẻ.</p> <p>- Cô cho 2 trẻ lên nói và cô đặt câu hỏi để cho trẻ trả lời.</p> <p>+ Cái cốc gọi là gì?</p> <p>+ Quả bóng được gọi là gì?</p> <p>+ Khi chơi xong các con phải làm gì?</p> <p>=> Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp.</p> <p>* Trò chơi: Thi xem ai nhanh.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ chơi.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần.</p> <p>- Kết thúc cô nhận xét trẻ chơi.</p> <p><i>3, Nhận xét.</i></p>	<p>- Trẻ nói từ và câu.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nói theo cô.</p> <p>- Trẻ phát âm.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nói theo cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>+ Cái cốc là đồ dùng.</p> <p>+ Quả bóng là đồ chơi.</p> <p>+ Khi chơi xong cất đồ chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p>
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

- Cô nhận xét tiết học và cho trẻ ra chơi.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- Sĩ số:.....
- Tình trạng sức khỏe.....
-
- Trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ:.....
-
- Kiến thức và kỹ năng của trẻ:
-
- * Biện pháp:.....

Ngày soạn: 15/9/2017

Ngày dạy: Thứ 5/18/9/2017

HOẠT ĐỘNG HỌC VĂN HỌC

Truyện: Bạn mới.

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên câu chuyện và hiểu được truyện, trình tự phát triển của cốt truyện.
- Trẻ hiểu được tình cảm của nhân vật, thân ái với bạn mới đến lớp.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng nghe, trả lời câu hỏi của cô.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu mến trường, lớp và thân ái với các bạn.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Tranh minh họa nội dung câu chuyện, tranh bạn trai, bạn gái.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, <i>Gợi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô chia trẻ thành 2 nhóm nhỏ xem tranh “Bạn trai, bạn gái” trẻ tự do trò chuyện và cô gợi hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ Các con nhìn xem tranh vẽ ai?+ Đặt tên cho bạn trong tranh?- Cô dẫn dắt giới thiệu bài:<ul style="list-style-type: none">+ Cô có một câu chuyện về một người bạn, các con có muốn biết về người bạn đấy là ai và làm gì không?- Cô viết tên bạn cho trẻ xem, giải thích ý nghĩa chữ viết hoa.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ xem tranh.- Trẻ trả lời.- Trẻ đặt tên. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát.

<p>2, <i>Kể chuyện diễn cảm: Bạn mới.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kể 2 lần: + Lần 1: Kể chuyện diễn cảm thể hiện cử chỉ, điệu bộ. + Lần 2: Kể truyện theo tranh kết hợp cử chỉ, điệu bộ. - Cô trò chuyện với trẻ: + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? <p><i>Đoạn 1:</i> “Từ đầu...âm nhạc”giới thiệu người bạn mới của lớp.</p> <p><i>Đoạn 2:</i> “Tiếp theo...kể chuyện..”giới thiệu lớp học, cô giáo, bạn bè mà các bạn luôn yêu mến.</p> <p>* <i>Đàm thoại – Giảng giải – trích dẫn:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Chuyện cô vừa kể nói về ai? + Gồm những nhân vật nào? + Người bạn mới đến lớp tâm trạng ra sao? + Các bạn ở lớp đã giới thiệu cho bạn mới đến lớp về lớp học của mình như thế nào? -> Cô củng cố và giáo dục trẻ yêu mến trường, lớp và thân ái với các bạn. - Cho trẻ nhắm mắt,mời một bé khác đóng vai, đeo cặp và bước ra) + Chào các bạn, mình tên là Yin, mình mới đến lớp.Mình hồi hộp lắm, các bạn có biết vì sao không? + Ô!lớp học đẹp và nhiều góc chơi quá và mình chẳng biết trong lớp có những góc chơi nào cả, các bạn có thể giới thiệu cho mình được không?(Trẻ cùng bạn mới đi đến và giới thiệu từng góc chơi) + Thế ở lớp mình còn có ai nữa vậy?(Cô giáo, bạn trai, bạn gái) + Cô đã dạy cho các bạn học những gì? + Cô đã tổ chức cho các bạn chơi những trò chơi gì nữa? + Mình rất thích được học và cùng chơi với các bạn, thế các bạn có đồng ý không? => Củng cố: Các bé ơi! các bé là gì của lớp 5 tuổi vậy? + Các bé đã được học chữ và số rồi, thế từng nhóm sẽ kết lại với nhau và mình biến thành những chữ O- Ô -O nhé! <p>3, <i>Kết thúc:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ. - Cho trẻ hát bài: “Vui đến trường” và chuyển hoạt động tiếp theo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Truyện Bạn mới. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ giới thiệu. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Có ạ! - Trẻ lắng nghe. - Vâng ạ! - Trẻ hát và ra chơi.
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát có chủ đích: Quan sát cây hoa lưu li.
- Trò chơi vận động: Nhảy vào nhảy ra, tập tầm vòng.
- Chơi tự do: Chơi với phấn, lá, bóng, vòng.....

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, nhận xét được đặc điểm của cây hoa lưu li và ích lợi của cây đối với chúng ta.
- Chơi đoàn kết cùng các bạn không tranh giành đồ chơi của nhau.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích, rèn tiếng phổ thông cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc bảo vệ cây, không dẫm lên cây, không ngắt lá bẻ cành.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
 - + Địa điểm quan sát cây hoa lưu li.
 - + Một số đồ chơi mang theo: phấn, lá, bóng, vòng....
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Quan sát có mục đích: Quan sát cây hoa lưu li.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe và trang phục cho trẻ và ra sân, cô cho trẻ ra vị trí quan sát. + Xinh quanh các con có những cây gì? + Đây là cây gì? + Bạn nào có nhận xét gì về cây hoa lưu li? + Lá cây thế nào? Có màu gì? + Thân cây như thế nào? + Hoa lưu li có đặc điểm gì? + Cánh hoa như thế nào? To hay nhỏ? - Cho trẻ quan sát và nhận xét. => Cô củng cố lại + Trồng cây hoa lưu li để làm gì? + Muốn cây luôn xanh tốt phải làm gì? - Cho trẻ kể tên những cây hoa khác. - Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ cây hoa lưu li. <p><i>2, Trò chơi vận động: Nhảy vào nhảy ra, tập tầm vòng.</i></p> <p><i>* Trò chơi: Nhảy vào nhảy ra.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ kiểm tra trang phục - Trẻ trả lời. - Cây hoa lưu li. - Trẻ nhận xét. - Trẻ trả lời. - Làm cảnh - Trồng, chăm sóc, bảo vệ.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần. Khi trẻ chơi cô quan sát giúp trẻ chơi cho tốt * <i>Trò chơi: Tập tâm vông.</i> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi, cô bao quát 3, <i>Chơi tự do: Chơi với phấn, lá, bóng, vòng....</i> - Cô giới thiệu các nhóm chơi, và cho trẻ về các nhóm chơi mà trẻ thích. - Cô bao quát động viên trẻ chơi. * <i>Kết thúc:</i> - Cô tập trung trẻ kiểm tra sĩ số, nhận xét buổi chơi, cho trẻ đi vệ sinh và vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhắc lại luật chơi cách chơi. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chú ý nghe cô giới thiệu. - Trẻ chơi theo ý thích.
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG CHIỀU TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Ôn từ: “Đồ dùng, đồ chơi, cất đồ chơi”.

Ôn mẫu câu: “Cái cốc là đồ dùng, quả bóng là đồ chơi, khi chơi xong cất đồ chơi”.

Dạy từ: “Cái chổi, thùng rác, hót rác”

Mẫu câu: “Cái chổi để quét nhà, thùng rác để đựng rác, đây là cái hót rác”.

I, Mục tiêu:

1, *Kiến thức:*

- Trẻ nghe và nói được các câu cô đưa ra: “Cái chổi, thùng rác, hót rác”.
- Trẻ nghe và hiểu được các từ mà cô đưa ra: “Cái chổi, thùng rác, hót rác”.

2, *Kỹ năng:*

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích.
- Trẻ nói được các từ trong câu mà cô đưa ra: “Cái chổi để quét nhà, thùng rác để đựng rác, đây là cái hót rác”.

3, *Thái độ:*

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
- + Tranh ảnh hoặc vật thật.

+ Hệ thống câu hỏi: “Cái cốc là đồ dùng, quả bóng là đồ chơi, khi chơi xong cất đồ chơi”.

- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gọi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non”. - Trò chuyện với trẻ về bài hát: + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? -> Cô củng cố và giáo dục trẻ biết yêu quý các bạn và giữ gìn vệ sinh trường, lớp. - Dẫn dắt giới thiệu bài. <p><i>2, Bài mới:</i></p> <p><i>a, Ôn luyện:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> * Ôn từ: “Đồ dùng”. - Cô cho trẻ quan sát cái cốc và gọi hỏi: + Cái cốc gọi là gì? - Tổ chức cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ: “Đồ dùng” và câu “Cái cốc là đồ dùng”. * Ôn từ: “Đồ chơi”. - Xuất hiện quả bóng và hỏi trẻ: + Quả bóng gọi là gì? - Cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ: “Đồ chơi” và câu “Quả bóng là đồ chơi”. * Ôn từ: “Cất đồ chơi”. - Cô hỏi trẻ: + Khi chơi xong các con phải làm gì? - Tổ chức cho cả lớp – tổ - cá nhân nói từ: “Cất đồ chơi” và câu “Khi chơi xong cất đồ chơi”. <p><i>b, Dạy từ, câu mới: “Cái chổi, thùng rác, hót rác”.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> * Học từ mới: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát. - Cái cốc gọi là đồ dùng. - Trẻ nói từ và câu. - Trẻ quan sát. - Quả bóng gọi là đồ chơi. - Trẻ nói từ và câu. - Khi chơi xong cất đồ chơi - Trẻ nói từ và câu. - Trẻ lắng nghe.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo nói mẫu câu kết hợp với treo tranh: “Cái chổi, thùng rác, hót rác”. - Cô cho trẻ nói cùng cô: “Cái chổi, thùng rác, hót rác”. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ lên phát âm. - Cô sửa lỗi phát âm cho trẻ. - Cô gọi từng trẻ lên phát âm và chỉ tranh. - Cô động viên và khuyến khích trẻ phát âm đúng. * Học câu mới: <ul style="list-style-type: none"> - Cô chỉ vào tranh và nói: <ul style="list-style-type: none"> + Cái chổi để quét nhà. + Thùng rác để đựng rác. + Đây là cái hót rác. - Cô nói 2 lần và cho trẻ nói theo. - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ nói theo cô. - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ. - Cô cho 2 trẻ lên nói và cô đặt câu hỏi để cho trẻ trả lời. <ul style="list-style-type: none"> + Cái chổi dùng để làm gì? + Thùng rác để làm gì? + Đây là cái gì? => Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp. * Trò chơi: Thi xem ai nhanh. <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô hướng dẫn trẻ chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần. - Kết thúc cô nhận xét trẻ chơi. <p>3, Nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tiết học và cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói theo cô. - Trẻ phát âm. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ nói theo cô. - Trẻ trả lời. <ul style="list-style-type: none"> + Cái chổi để quét nhà. + Thùng rác để đựng rác. + Đây là cái hót rác. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

LÀM QUEN BÀI MỚI

Bài hát: Bàn tay cô giáo.

- Trò chuyện với trẻ về cô giáo.

- Dẫn dắt giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.
- Dạy trẻ hát theo cô 2 – 3 lần.
- Tổ chức cho trẻ hát 3 – 4 lần.
- Động viên, khuyến khích trẻ hát đúng giai điệu bài hát.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- *Sĩ số:*.....
- *Tình trạng sức khỏe:*.....
-
- *Trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ:*.....
-
- *Kiến thức và kỹ năng của trẻ:*
-
- * *Biện pháp:*.....

Ngày soạn: 16/9/2017

Ngày dạy: Thứ 6/19/9/2017

HOẠT ĐỘNG HỌC ÂM NHẠC

Đề tài: Hát về cô giáo.

- **Dạy hát: Bàn tay cô giáo.**
- **Nghe hát: Ngày vui của bé.**
- **Trò chơi: Thở nghe tiếng hát nhảy vào chuông.**

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên bài hát và hiểu nội dung của bài hát.
- Trẻ hát đúng giai điệu và biết thể hiện sắc thái tình cảm qua bài hát.
- Trẻ biết chơi trò chơi đúng luật.

2, Kỹ năng:

- Trẻ thích nghe cô hát và chăm chú lắng nghe hưởng ứng cùng cô.
- Phát triển tai nghe âm nhạc cho trẻ.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu quý, kính trọng và nghe lời cô giáo.

II, Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Xắc xô, loa, máy tính.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Gợi mở:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ: + Cô đo các con biết trường mình tên là gì? + Trong trường mình có những ai? + Khi đến trường các con được gặp những ai? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ kể. - Trẻ trả lời.

<p>+ Cô giáo dạy các con những gì? + Vậy các con phải làm gì khi học ở trường? + Để trở thành con ngoan trò giỏi thì các con phải làm gì? -> Cô củng cố và giáo dục trẻ chăm ngoan, học giỏi, vâng lời bố mẹ, cô giáo. - Dẫn dắt giới thiệu bài hát. 2, <i>Dạy hát: Bàn tay cô giáo</i> nhạc Phạm Tuyên, lời Định Hải. - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. + Cô có một bài hát rất hay nói về bàn tay cô giáo tết tóc cho các bạn, vá áo cho các bạn nhỏ đây các con ạ! Đó chính là bài hát: “Bàn tay cô giáo” nhạc Phạm Tuyên, lời Định Hải. - Cô hát mẫu 2 lần. - Cô đàm thoại với trẻ về bài hát: + Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? + Sáng tác của nhạc sĩ nào? + Bài hát nói về điều gì? -> Cô củng cố lại: Cô vừa hát cho các con nghe bài hát: “Bàn tay cô giáo” sáng tác của nhạc sĩ Phạm Tuyên. Bài hát nói về bàn tay cô giáo tết tóc, vá áo cho các bạn nhỏ đây các con ạ! + Vậy các bạn nhỏ có quý cô giáo không? - Cho trẻ hát theo cô 1 – 2 lần. - Tổ chức cho trẻ hát dưới nhiều hình thức: Tổ, nhóm, cá nhân. - Cô chú ý, động viên, khuyến khích và sửa sai cho trẻ. * <i>Nghe hát: Ngày vui của bé</i> – nhạc và lời: “Hoàng Văn Yến”. - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần. + Lần 1: Cô hát thể hiện tình cảm. - Đàm thoại với trẻ: + Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? + Sáng tác của ai? - Cô giới thiệu nội dung bài hát: Bài hát nói về ngày hội đến trường của các bạn nhỏ đây các con ạ! + Lần 2: Cô hát và thể hiện cử chỉ, điệu bộ. + Lần 3: Cô cho trẻ nghe nhạc và hưởng ứng cùng cô. - Cô củng cố lại và hỏi trẻ tên bài hát. * <i>Trò chơi: Thở nghe tiếng hát nhảy vào chuông.</i></p>	<p>- Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Em đi mẫu giáo. - Nhạc sĩ Dương Minh Viên. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ hát. - Trẻ hát. - Trẻ lắng nghe. - Ngày đầu tiên đi học. - Trẻ lắng nghe.</p>
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi. + Cô thấy các con hát rất hay nên cô sẽ thưởng cho các con một trò chơi có tên là: “Thỏ nghe tiếng hát nhảy vào chuồng”. + Để chơi được trò chơi này các con chú ý lắng nghe cô nói cách chơi và luật chơi nhé. - Cô nói cách chơi và luật chơi 1 lần và cho trẻ nhắc lại. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô bao quát, động viên và khuyến khích trẻ chơi đúng luật. <p>3, Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ và chuyển hoạt động tiếp theo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi.
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát có chủ đích: Quan sát cây hoa tóc tiên.
- Trò chơi vận động: Chuyên bóng, oản tù tì.
- Chơi tự do: Chơi với cát, phấn, lá, hột...

I, Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên gọi, nhận xét được đặc điểm của cây hoa tóc tiên và lợi ích của cây hoa cúc.
- Trẻ chơi trò chơi đúng cách chơi và luật chơi.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ cây hoa, không ngắt lá bẻ cành.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
- + Địa điểm quan sát.
- + Một số đồ chơi mang theo: cát, phấn, lá, hột..
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

III, Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><i>1, Quan sát có chủ đích: Quan sát cây hoa tóc tiên.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe và trang phục trước khi ra sân. 	

<p>- Cho trẻ hát bài: “Em yêu cây xanh” và ra địa điểm quan sát.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ:</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>+ Chúng ta đã đến nơi rồi. Các con đang đứng ở đâu?</p> <p>+ Trường mình có những cây gì?</p> <p>- Cho trẻ quan sát cây hoa tóc tiên và trò chuyện:</p> <p>+ Đây là cây gì?</p> <p>+ Cây hoa tóc tiên có đặc điểm gì?</p> <p>+ Cây hoa tóc tiên có mấy bộ phận?</p> <p>+ Con có nhận xét gì về từng bộ phận?</p> <p>+ Các con thấy thân cây hoa tóc tiên như thế nào?</p> <p>- Cho 1 – 2 trẻ sờ và trả lời.</p> <p>- Cô chỉ vào lá cây và gọi hỏi:</p> <p>+ Đây là bộ phận gì của cây?</p> <p>+ Lá cây hoa như thế nào? Có màu gì? Lá to hay nhỏ?</p> <p>+ Trồng cây hoa để làm gì?</p> <p>- Cho trẻ kể một số loại cây mà trẻ biết.</p> <p>-> Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây hoa, không ngắt lá bẻ cành.</p> <p>2, <i>Trò chơi vận động: Chuyển bóng, oản tù tì.</i></p> <p>* Trò chơi chuyển bóng:</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi – cách chơi</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần, cô bao quát động viên trẻ kịp thời</p> <p>* Trò chơi: Oản tù tì.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần.</p> <p>- Cô động viên, khuyến khích và bao quát trẻ chơi.</p> <p>3, <i>Chơi tự do: Chơi với cát, phấn, lá, hột....</i></p> <p>- Cô hướng trẻ cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích.</p> <p>- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi và giữ gìn vệ sinh.</p> <p>- Trong khi trẻ chơi cô bao quát động viên trẻ</p> <p>* <i>Kết thúc:</i></p> <p>- Cô cho trẻ xếp hàng nhẹ nhàng vào lớp.</p>	<p>- Trẻ hát.</p> <p>- Em yêu cây xanh.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Cây hoa tóc tiên.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Lá nhỏ, có màu xanh</p> <p>- Để làm cảnh.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ chơi tự do.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Ôn các từ trong tuần.

I. Mục tiêu:

1, Kiến thức:

- Trẻ nghe và hiểu được chính xác theo cô những từ đã học.
- Trẻ nghe và hiểu được những từ cô vừa hướng dẫn trẻ nói.

2, Kỹ năng:

- Trẻ nói được các từ đã học trong tuần.
- Rèn kỹ năng phát âm rõ ràng nói đúng tiếng việt cho trẻ.

3, Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu mến trường lớp, các bạn và cô giáo.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Tranh, ảnh minh họa.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng

III. Tổ chức hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. <i>Gợi mở.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ xem tranh ảnh khuyến khích trẻ dân tộc quan sát tranh và nói theo ý hiểu của mình. <p>2. <i>Ôn các từ, các mẫu câu đã học.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giáo nói trước các từ, các mẫu câu đã học 1 cách chính xác cho trẻ phát âm.- Xuất hiện hình ảnh cho trẻ nói các hoạt động thông qua hình ảnh khắc sâu kiến thức cho trẻ.- Cô xuất hiện tranh, ôn lần lượt các từ trong tuần.- Cô cho trẻ phát âm mỗi từ 2 – 3 lần.- Cô cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm.- Cô nhận xét, sửa sai cho trẻ. <p>3. <i>Kết thúc.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô nhận xét tiết học và cho trẻ hát bài: "Bàn tay cô giáo".	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát.- Trẻ kể.- Trẻ lắng nghe. - Trẻ nói. - Trẻ nói.- Tổ, nhóm, cá nhân nói.

ĐÓNG CHỦ ĐỀ

- Đàm thoại với trẻ về nội dung chủ đề vừa học.
- Cho trẻ biểu diễn văn nghệ các bài hát trong chủ đề trẻ đã được học.
- Trưng bày tranh ảnh để giới thiệu về chủ đề: Bản thân.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- Sĩ số:.....

- *Tình trạng sức khỏe*.....
 -
 - *Trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ*.....
 -
 - *Kiến thức và kỹ năng của trẻ*:
 -
 - * *Biện pháp*.....
-

ĐÓNG CHỦ ĐỀ

- Đàm thoại với trẻ về nội dung chủ đề vừa học.
- Cho trẻ biểu diễn văn nghệ các bài hát trong chủ đề trẻ đã được học.
- Trưng bày tranh ảnh để giới thiệu về chủ đề: Bản thân.